



**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX**

- Thời gian tổ chức: vào lúc 13h30 Thứ năm ngày 10/06/2021
- Địa điểm: tại Hội trường Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam  
– số 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
<b>KHAI MẠC ĐẠI HỘI</b>	
13h30' – 14h00'	Đón tiếp đại biểu, cổ đông Hướng dẫn cổ đông đăng nhập
14h05' – 14h10'	Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự
14h10' – 14h15'	Báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông tham dự Hội nghị
14h15' – 14h35'	Giới thiệu Ban chủ tọa Hội nghị, Thư ký Hội nghị Giới thiệu Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử Chương trình, Quy chế làm việc của Hội nghị, Thê lệ biểu quyết và bầu cử Hội nghị thông qua Ban chủ tọa; Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử; Chương trình làm việc; Quy chế làm việc và Thê lệ biểu quyết, bầu cử.
<b>NỘI DUNG ĐẠI HỘI</b>	
14h35' – 15h15'	Trình bày các tờ trình, báo cáo: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021;</li> <li>- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020;</li> <li>- Báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động SXKD năm 2020 và Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2021;</li> <li>- Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2020 (đã được kiểm toán);</li> <li>- Tờ trình chi trả cổ tức năm 2020 và năm 2021;</li> <li>- Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ 2020;</li> <li>- Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm 2021;</li> <li>- Tờ trình trả thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2020 và năm 2021;</li> <li>- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021;</li> <li>- Tờ trình về việc xin chủ trương bán tài sản của Công ty;</li> <li>- Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh;</li> <li>- Tờ trình thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty thành viên/người có liên quan;</li> <li>- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS;</li> <li>- Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT có nhiệm kỳ 2021-2026.</li> </ul>
15h15' – 16h00'	Thảo luận về các Báo cáo và Tờ trình Biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình
16h00' – 16h15'	Nghỉ giải lao và kiểm phiếu
16h15' – 16h20'	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
16h20' – 16h25'	Thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT
16h25' – 16h30'	Tiến hành bầu cử thành viên HĐQT
16h30' – 16h35'	Kiểm phiếu bầu cử
16h35' – 16h40'	Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT
16h40' – 16h45'	Thành viên HĐQT mới ra mắt ĐHĐCĐ
16h45' – 16h55'	Thông qua biên bản hội nghị và dự thảo Nghị quyết hội nghị
16h55' – 17h00'	Bế mạc

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX**

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ, đúng pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2021 của Công ty cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia hội nghị và thực hiện quyền biểu quyết, Ban tổ chức ĐHCĐ năm 2021 của Công ty xin báo cáo ĐHCĐ thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

**1. Quy định chung**

**a. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

- Quy chế này áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex.
- Quy chế này quy định: nguyên tắc làm việc, trật tự Đại hội, điều kiện tham dự Đại hội, điều kiện tiến hành Đại hội, quyền và nghĩa vụ của: cổ đông, người đại diện tham dự Đại hội và các cơ quan điều hành, giúp việc Đại hội; Phương thức biểu quyết và thông qua các nội dung Đại hội.

**b. Nguyên tắc làm việc của Đại hội**

- Công khai, công bằng, dân chủ.
- Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cổ đông, của Công ty.
- Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

**c. Trật tự Đại hội**

- Người tham dự ngồi tại vị trí phù hợp theo hướng dẫn của Ban Tổ chức.
- Không hút thuốc lá trong phòng họp.
- Điện thoại không để chế độ chuông.
- Không quay phim, chụp ảnh, ghi âm nếu không được sự đồng ý của Chủ tọa trong thời gian Đại hội diễn ra.
- Không truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi có kết luận cuộc họp.

**d. Điều kiện tham dự cuộc họp ĐHCĐ:**

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi chung là “cổ đông”) có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự họp ĐHCĐ (ngày 10/05/2021) có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp.
- Cổ đông và đại diện cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.

- Trong thời gian diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự.
- Người được ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự họp.

## **2. Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ:**

- Nhiệm vụ của Chủ tọa:
  - + Chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
  - + Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội đồng thảo luận.
  - + Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng biểu quyết.
  - + Trả lời những vấn đề do Đại hội đồng yêu cầu.
  - + Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
  - + Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông dự họp.
  - + Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn họp Đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định theo quy định tại Điều lệ.
  - + Các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

## **3. Thư ký cuộc họp ĐHĐCĐ:**

- Thư ký cuộc họp do Chủ tọa giới thiệu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:
  - + Ghi chép biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh đầy đủ, trung thực, chính xác các nội dung cuộc họp, soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.
  - + Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, trình bày trước Đại hội Biên bản và Nghị quyết của cuộc họp, thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
  - + Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định.

## **4. Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 05 người do Hội đồng quản trị Công ty chỉ định có chức năng và nhiệm vụ sau:
  - + Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: kiểm tra Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có).
  - + Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu họp của ĐHĐCĐ.

- + Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chỉ được tiến hành khi có đủ số lượng cổ đông đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

#### **5. Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử:**

- Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử của Đại hội gồm 05 người: 01 Trưởng ban và 04 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử gồm:
  - + Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử;
  - + Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;
  - + Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 2021-2026;
  - + Tiến hành phát, thu, kiểm đếm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử của các cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông.
  - + Tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị;
  - + Báo cáo kết quả kiểm phiếu (biên bản kiểm phiếu), kết quả bầu cử trước Đại hội.
  - + Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

#### **6. Quyền, nghĩa vụ của các cổ đông và người nhận ủy quyền của cổ đông**

##### *a. Quyền của cổ đông/người nhận ủy quyền của cổ đông*

- Được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu Đại hội.
- Được quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc phạm vi chương trình Đại hội.
- Được tham dự và phát biểu trực tiếp tại Đại hội theo sự điều hành của Chủ tọa hoặc ghi ý kiến vào phiếu ý kiến đóng góp gửi Ban tổ chức Đại hội. Ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.
- Đến họp đúng giờ, trong trường hợp đến họp muộn vẫn có thể đăng ký tham dự và thực hiện biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội. Hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

##### *b. Nghĩa vụ của cổ đông/người nhận ủy quyền của cổ đông*

- Tuân thủ Quy chế làm việc của Đại hội.
- Tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào các nội dung của Đại hội.
- Khi muốn phát biểu, thảo luận tại Đại hội, cổ đông/người đại diện của cổ đông phải tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa Đại hội. Nội dung phát biểu ngắn gọn, súc tích, tránh trùng lặp, tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi phù hợp với nội dung chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua.
- Điền ý kiến vào Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và nộp lại cho Ban kiểm phiếu tại Đại hội.



- Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa và Ban tổ chức Đại hội, không có hành động cản trở, gây rối hoặc gây mất trật tự Đại hội.

## 7. Thẻ thức và biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

### a. Nguyên tắc biểu quyết:

Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

### b. Biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết:

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, biểu quyết các vấn đề tại hội nghị bằng cách giơ thẻ biểu quyết các nội dung sau:

- ✓ Thông qua Ban kiểm phiếu, ban bầu cử,
  - ✓ Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội,
  - ✓ Thông qua Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT có nhiệm kỳ 2021-2026,
  - ✓ Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026,
  - ✓ Thông qua Biên bản hội nghị, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông,
- Mỗi cổ đông/người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội đều được phát một Thẻ biểu quyết (màu xanh) dùng để biểu quyết những nội dung tại mục 7.b nêu trên. Thẻ biểu quyết ghi rõ tên/họ tên cổ đông/người đại diện của cổ đông, số CMND/CCCD/Hộ chiếu/mã số ĐKDN, số cổ phần đại diện, mã số cổ đông/mã số dự họp và được đóng dấu treo của Công ty cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex tại góc trên bên trái.
  - Cổ đông/người đại diện của cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến) cho từng nội dung. Đối với các vấn đề biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, các cổ đông/người đại diện của cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết của mình lên khi được Chủ tọa hỏi. Theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông/người đại diện của cổ đông *tán thành* sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông/người đại diện của cổ đông *không tán thành* hoặc *không có ý kiến* sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.
  - Các trường hợp việc biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết của cổ đông/người đại diện của cổ đông được coi là không hợp lệ:
    - + Cổ đông/đại diện của cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề.
    - + Cổ đông/đại diện của cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết một vấn đề.

Ban kiểm phiếu theo dõi, lập biên bản kết quả biểu quyết và báo cáo trước Đại hội.

### c. Biểu quyết bằng phương pháp thu phiếu biểu quyết

- Các vấn đề khác được thông qua bằng thu phiếu biểu quyết (bao gồm danh mục các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội)
- Mỗi cổ đông/người đại diện của cổ đông được phát 01 (một) Phiếu biểu quyết (màu trắng), ghi rõ tên/họ tên cổ đông/người đại diện của cổ đông, số CMND/CCCD/Hộ chiếu/mã số ĐKDN, số cổ phần sở hữu/đại diện, mã số cổ đông/mã số dự họp, các nội

dung biểu quyết và được đóng dấu treo của Công ty cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex tại góc trên bên trái. Mỗi nội dung biểu quyết có 3 ô để cổ đông lựa chọn ý kiến biểu quyết bao gồm:

- a. Ô biểu quyết Tán thành
  - b. Ô biểu quyết Không tán thành
  - c. Ô biểu quyết Không có ý kiến
- Khi biểu quyết từng nội dung, cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp thể hiện ý kiến biểu quyết (Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến) bằng cách đánh dấu (x) vào 01 trong 03 ô biểu quyết, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết để nộp cho Ban kiểm phiếu. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà cổ đông/người đại diện của cổ đông không đánh dấu vào ý kiến biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ý kiến biểu quyết đối với nội dung biểu quyết đó. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.
  - Phiếu biểu quyết là không hợp lệ trong các trường hợp sau:
    - + Phiếu biểu quyết không theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội phát hành, không được đóng dấu Công ty;
    - + Phiếu biểu quyết rách, nát hoặc có viết thêm bất kỳ ký hiệu nào khác;
    - + Phiếu biểu quyết không được cổ đông/đại diện của cổ đông dự họp ký và ghi rõ họ tên;
    - + Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa;
    - + Phiếu biểu quyết có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ.
  - Việc nộp Phiếu biểu quyết của từng nội dung được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội hoặc đại diện Ban kiểm phiếu và kết thúc khi Ban kiểm phiếu thu hết Phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp hoặc sau mười (10) phút kể từ thời điểm Chủ tọa tuyên bố bắt đầu thời gian bỏ phiếu, tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.
  - Trường hợp cổ đông/người đại diện của cổ đông có yêu cầu đổi lại Phiếu biểu quyết do bị rách, nát, sơ suất viết thêm các ký hiệu lên Phiếu biểu quyết, nếu cổ đông/người đại diện của cổ đông chưa bỏ phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, được quyền trực tiếp gặp Ban kiểm phiếu trả lại Phiếu biểu quyết đã nhận để đổi lấy Phiếu biểu quyết mới nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông. Ban kiểm phiếu tập hợp các Phiếu biểu quyết cũ gửi lại Chủ tọa Đại hội.
  - Ban kiểm phiếu có trách nhiệm thu Phiếu biểu quyết, kiểm phiếu biểu quyết, lập biên bản kết quả kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội.
- d. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu và theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex có nhiệm kỳ 2021-2026 được ĐHCĐ thường niên năm 2021 thông qua.
  - e. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề nêu trên sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Riêng các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty, quyết định dự án đầu tư, bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

#### **8. Biên bản, Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:**

Tất cả các nội dung được biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký cuộc họp ghi vào Biên bản, Nghị quyết. Biên bản, Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Quy chế này được trình và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua để việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân theo các qui định pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Công ty.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT-TK.



**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020**  
**VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

**I. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2020:**

Thực hiện Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được ban hành ngày 17/06/2020 và Điều Lệ Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex sửa đổi ban hành ngày 29/06/2020, Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2020, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) báo cáo hoạt động năm 2020 cụ thể như sau:

**1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm tài chính:**

Năm 2020 do chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh covid 19, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ chỉ đạt 73%, 88% và 99% so với cùng kỳ năm 2019 và đạt 67%. 62% và 66% so với kế hoạch đã đề ra.

Số liệu cụ thể được nêu như trong Báo cáo hoạt động của Tổng Giám Đốc.

**2. Cơ cấu HĐQT:**

ĐHĐCĐ năm 2020 đã thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Phạm Tuấn Anh, Ông Đỗ Hoàng Phương kể từ ngày 29/06/2020 theo đơn xin từ nhiệm, và bầu bổ sung Ông Đặng Vũ Thành, Ông Lê Bá Thọ là thành viên HĐQT có nhiệm kỳ 2020-2025.

HĐQT Công ty sau khi bầu cử tại ĐHĐCĐ năm 2020 gồm có:

1. Ông Đặng Vũ Thành
2. Ông Đặng Doãn Kiên
3. Ông Lê Bá Thọ

Với việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT, các thành viên HĐQT luôn phát huy sở trường và thế mạnh của mình để hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Hội đồng quản trị Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex năm 2020 gồm:

- Ông Đỗ Hoàng Phương - Chủ tịch HĐQT (từ nhiệm từ 29/06/2020)
- Ông Phạm Tuấn Anh - Thành viên HĐQT (từ nhiệm từ 29/06/2020)
- Ông Đặng Doãn Kiên - Thành viên HĐQT
- Ông Đặng Vũ Thành - Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm từ 29/06/2020)
- Ông Lê Bá Thọ - Thành viên HĐQT (bổ nhiệm từ 29/06/2020)

**3. Các cuộc họp của HĐQT:**

- Hội đồng Quản trị đã tổ chức họp 19 cuộc gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn

đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ.

*(Danh mục các nghị quyết, quyết định của HĐQT chi tiết xem tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2020 đã được công bố thông tin.)*

- Các phiên họp của Hội đồng Quản trị đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.
- Hội đồng Quản trị đã trực tiếp thảo luận, quyết định các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại kỳ Đại hội. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, phê duyệt tờ trình của Tổng Giám đốc và nghe Tổng Giám đốc báo cáo, giải trình kế hoạch SXKD của Tổng Công ty.
- HĐQT thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

#### **4. Việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ:**

HĐQT đã chỉ đạo triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, cụ thể:

##### **4.1. Về kế hoạch kinh doanh năm 2020.**

HĐQT và Ban điều hành Công ty đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua ngày 29/06/2020 để triển khai thực hiện. Tuy nhiên, do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh covid 19, các dự án tạm hoãn/chậm triển khai nên Công ty không đạt kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

**4.2.** HĐQT đã chỉ đạo phân phối lợi nhuận trích lập các quỹ năm 2019 ngay sau khi kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

**4.3.** Cổ tức năm 2019 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua điều chỉnh với tỷ lệ 0% trên vốn điều lệ.

**4.4.** Thù lao HĐQT, BKS năm 2020 đã được chi trả trong năm 2020.

**4.5.** Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020.

**4.6.** Theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2020, đã chấp thuận chủ trương cho Công ty CP Kho Vận Miền Nam tiếp tục mua để sở hữu đến 100% tổng vốn điều lệ của Vietranstimex mà không phải làm thủ tục chào mua công khai. Trong năm 2020, chưa thực hiện việc mua sở hữu đến 100% vốn điều lệ của Vietranstimex.

**4.7.** Thực hiện thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty.

**4.8.** Hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

**4.10.** Về nhân sự thành viên HĐQT, tại cuộc họp ĐHĐCĐ đã thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Phạm Tuấn Anh, Ông Đỗ Hoàng Phương kể từ ngày 29/06/2020 theo đơn xin từ nhiệm, và tiến hành bầu Ông Đặng Vũ Thành, Ông Lê Bá

Thọ làm thành viên HĐQT có nhiệm kỳ 2020-2025. HĐQT đã họp và bầu Ông Đặng Vũ Thành làm Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 29/06/2020.

#### **5. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty:**

- Trải qua một năm kinh doanh nhiều thách thức, Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban điều hành được thực hiện thông qua việc Hội đồng Quản trị chất vấn Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành về kết quả hoạt động trong kỳ tại các phiên họp định kỳ và khi đến làm việc với các đơn vị.
- Tổng Giám đốc luôn kịp thời ghi nhận các nội dung định hướng, chỉ đạo của HĐQT và tổ chức triển khai có kết quả trên toàn hệ thống Công ty. Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua việc chỉ đạo và triển khai hiệu quả các quyết định của Hội đồng Quản trị.
- Hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và Ban điều hành tuân thủ đúng quy định về quyền và chức năng, nhiệm vụ của mình, tuân thủ theo đúng các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Công tác quản trị điều hành theo những thông lệ quản trị tốt nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động. Công tác công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

#### **6. Thù lao của HĐQT, BKS năm 2020:**

- Tổng thù lao đã chi cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tiểu ban kiểm toán trong năm 2020 là 245.400.000 đồng.

#### **7. Thực hiện trách nhiệm với cổ đông:**

- Chỉ đạo công bố đầy đủ thông tin đến cổ đông, tổ chức, cá nhân đầu tư.
- Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền trong các kỳ đại hội, bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.
- Chỉ đạo, giám sát, điều hành của Tổng Giám đốc, bảo đảm thực hiện đúng pháp luật, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT.
- Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng pháp luật và điều lệ công ty.

#### **8. Báo cáo tình hình quản trị của Công ty năm 2020**

- Các báo cáo tình hình quản trị của Công ty trong năm được công bố thông tin đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.

## **II. Phương hướng hoạt động Hội đồng Quản trị năm 2021:**

HĐQT xác định phương hướng hoạt động năm 2021 như sau:

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 do Đại hội đồng cổ đông giao. Phối hợp chặt chẽ và cùng với Ban Tổng Giám đốc điều hành triển khai các giải pháp đã đặt ra, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động từng tháng, từng quý, chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả để đảm bảo đạt được mục tiêu kế hoạch.
- Tăng cường và nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tình hình tài chính của Tổng Công ty an toàn, hiệu quả. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Tổng Công ty.

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị.
- Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị cổ đông, đặc biệt chỉ ra những hạn chế yếu kém trong công tác quản lý công ty và giám sát Ban điều hành, giúp HĐQT hoạt động ngày càng tốt hơn và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Trân trọng kính chào!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH *Paul*



*Paul*

**ĐẶNG VŨ THÀNH**

Số : 040/VTX/BC-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 05 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Vietranstimex;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Vietranstimex sau khi đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam xác nhận;

Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Vietranstimex (ĐHĐCĐ) các mặt hoạt động của Công ty như sau:

**I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020:**

**1. Các công tác đã thực hiện trong năm 2020**

- Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành Công ty.
- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2020 cụ thể như sau:
  - Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty.
  - Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2020, và giám sát việc tuân thủ các Điều lệ của Công ty.
  - Thăm tra các thông tin trên báo cáo tài chính của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp với Công ty kiểm toán độc lập trong công tác soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2020 theo chế độ kế toán hiện hành.



- Xem xét báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và báo cáo của Tổng Giám đốc trình Đại hội cổ đông.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

## **2. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành Công ty**

- Ban kiểm soát, HĐQT và Tổng Giám đốc có sự phối hợp tốt thường xuyên trao đổi để thực hiện tốt các nhiệm vụ được ĐHCĐ giao phó.
- Các Nghị quyết, Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đến Ban kiểm soát một cách đầy đủ.
- Quyền tiếp cận thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty được đảm bảo.

## **3. Định hướng kế hoạch hoạt động năm 2021**

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát mọi hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ đã quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và các quy định của pháp luật hiện hành.
- Ban kiểm soát sẽ phối hợp với các Ban chức năng Công ty thực hiện các cuộc kiểm tra các đơn vị phụ thuộc, Công ty liên kết, giám sát hoạt động quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ của Công ty và Công ty liên kết.

## **II/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY:**

### **1. Đối với Hội đồng quản trị:**

- HĐQT tổ chức họp 19 cuộc gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ.
- Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự.
- HĐQT đã trực tiếp thảo luận, quyết định các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại các kỳ Đại hội. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, phê duyệt tờ trình của Tổng Giám đốc và nghe Tổng Giám đốc báo cáo, giải trình kế hoạch SXKD của Công ty.
- HĐQT thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

## 2. Đối với Ban điều hành:

- Năm 2020, Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:
  - Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch: Công ty đã đạt 67% chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và 65% chỉ tiêu kế hoạch về lợi nhuận trước thuế do ĐHĐCĐ giao đối với kết quả kinh doanh năm 2020.
  - Bên cạnh đó Ban lãnh đạo đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về các khoản trích nộp, các chế độ cho người lao động đúng luật theo quy định của pháp luật hiện hành.

## III/THẨM ĐỊNH, NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020:

#### 1. Nhận xét, đánh giá một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính:

##### 1.1 Các chỉ tiêu trên Bảng Cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2020:

Đơn vị: triệu đồng

TÀI SẢN	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 31/12/2019	+/-	%
Tài sản ngắn hạn	249.453	178.394	71.059	39,83%
Tài sản dài hạn	67.719	120.152	(52.433)	-43,64%
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>317.172</b>	<b>298.546</b>	<b>18.626</b>	<b>6,24%</b>
Nợ phải trả	76.243	61.764	14.479	23,44%
Vốn chủ sở hữu	240.929	236.782	4.147	1,75%
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>317.172</b>	<b>298.546</b>	<b>18.626</b>	<b>6,24%</b>

##### 1.2 Các chỉ tiêu trên Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020:

Đơn vị: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2019	+/-	%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	198.483	272.461	(73.978)	-27,15%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.101	33.603	(9.502)	-28,28%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(29.993)	1.901	(31.894)	-1677,75%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.113	5.798	(685)	-11,81%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.370	4.429	(59)	-1,33%

### 1.3 Các chỉ tiêu trên Lưu chuyển tiền tệ năm 2020:

Đơn vị: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2019	+/-	%
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(51.228)	4.969	56.197	1130,93%
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	35.035	(14.685)	(49.720)	338,57%
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	27.687	(19.516)	(47.203)	241,87%
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>11.494</b>	<b>(29.232)</b>	<b>(40.726)</b>	<b>139,32%</b>

### 1.4 Nhận xét, đánh giá:

- Tổng tài sản/nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 317 tỷ đồng, tăng 19 tỷ đồng tương ứng với 6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm khoảng 78% trong tổng tài sản và tổng nợ phải trả chiếm 24% nguồn vốn. Với mục tiêu tái cấu trúc Công ty, tập trung đầu tư hoạt động siêu trường siêu trọng nên trong năm 2020, Công ty đã thực hiện thanh lý những tài sản không cần thiết cho hoạt động kinh doanh, điều chỉnh các khoản đầu tư tài chính dài hạn theo định hướng mới nên tài sản dài hạn giảm nhưng tổng tài sản của Công ty vẫn tăng.
- Về kết quả kinh doanh: Doanh thu năm 2020 đạt 198 tỷ đồng, giảm 74 tỷ đồng tương ứng 27% so với thực hiện năm 2019. Lợi nhuận kế toán sau thuế đạt 4 tỷ đồng, giảm 59 triệu đồng tương ứng với 1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, lợi nhuận khác tăng trưởng đáng kể, lợi nhuận khác đạt 35 tỷ đồng, tăng 31 tỷ đồng tương ứng với 801% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân do trong năm Công ty đã thực hiện những thanh lý tài sản không cần thiết cho hoạt động kinh doanh, đảm bảo tập trung nguồn lực cho hoạt động siêu trường siêu trọng.
- Về lưu chuyển của dòng tiền trong năm: nhìn chung tình hình lưu chuyển tiền thuần của Công ty trong năm 2020 có chuyển biến tốt hơn năm 2019: Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh giảm 56 tỷ đồng tương ứng với 1131% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu là do số dư hàng tồn kho và chi phí trả trước tăng cao. Dòng tiền từ hoạt động đầu tư tăng 50 tỷ đồng tương ứng 339% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là do dòng tiền thu về từ hoạt động thanh lý, nhượng bán TSCĐ tăng 25 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái và khoản đầu tư trái phiếu vào công ty cổ phần chứng khoán IB đáo hạn vào năm 2020 tăng 21 tỷ đồng. Dòng tiền từ hoạt động tài chính tăng 47 tỷ đồng, tương đương 242% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do số tiền thu từ việc đi vay các tổ chức tín dụng.

## 2. Nhận xét, đánh giá một số chỉ số hoạt động trên Báo cáo tài chính:

### 2.1 Nhóm chỉ số thanh toán:

Chỉ số	Năm 2020	Năm 2019	+/-	%
Chỉ số thanh toán hiện hành	3,27	2,89	0,38	13,28%
Chỉ số thanh toán nhanh	0,32	0,21	0,11	53,82%

Chỉ số	Năm 2020	Năm 2019	+/-	%
Chỉ số vòng quay các khoản phải thu	1,27	1,90	(0,63)	-33,29%
Số ngày thu tiền bình quân	288,04	192,15	95,88	49,90%
Chỉ số vòng quay hàng tồn kho	5,02	12,00	(6,98)	-58,18%
Số ngày tồn kho bình quân	72,76	30,42	42,33	139,14%
Chỉ số vòng quay các khoản phải trả	8,14	5,30	2,84	53,63%
Số ngày bình quân vòng quay các khoản phải trả	44,86	68,91	(24,06)	-34,91%

## 2.2 Nhóm chỉ số hoạt động:

- Lợi nhuận kinh doanh:

Chỉ số	Năm 2020	Năm 2019	+/-	%
Biên lợi nhuận gộp	0,12	0,12	(0,00)	-1,55%
Biên lợi nhuận hoạt động	0,03	0,02	0,01	39,28%
Biên EBITDA	(0,05)	(0,05)	(0,01)	17,70%
Biên EBT	0,03	0,02	0,01	27,04%
Biên lợi nhuận ròng	0,02	0,02	0,00	17,83%

- Lợi nhuận đầu tư:

Chỉ số	Năm 2020	Năm 2019	+/-	%
ROA	0,020	0,020	0,001	2,86%
ROE	0,018	0,021	(0,003)	-14,16%

- Hiệu quả hoạt động:

Chỉ số	Năm 2020	Năm 2019	+/-	%
Vòng quay tổng tài sản	0,64	0,87	(0,23)	-26,15%
Vòng quay tài sản cố định	2,82	3,01	(0,19)	-6,25%
Vòng quay vốn cổ phần	0,95	1,30	(0,35)	-27,15%

## 2.3 Nhận xét, đánh giá:

- Nhìn chung, các chỉ số tài chính nhóm chỉ số thanh toán tăng nhẹ so với năm 2019. Tuy nhiên, vòng quay nợ phải thu giảm 0,6 trong khi vòng quay nợ phải trả tăng 2,8 có thể khiến cho Công ty gặp khó khăn trong việc điều phối dòng tiền hoạt động kinh doanh.
- Sự thay đổi của các nhóm chỉ số hoạt động thể hiện tình hình hoạt động kinh doanh năm 2020 biến động không đáng kể so với năm 2019. Nhóm chỉ số hiệu quả hoạt động giảm so với năm 2019 chủ yếu do thay đổi các nhóm tài sản trong giai đoạn tái cấu trúc. Ngoài ra, trừ biên lợi nhuận gộp giảm nhẹ, các biên lợi nhuận còn lại đều có sự gia tăng đáng kể.

### 3. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2020	%
1	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh	198.483	296.979	66,83%
2	Tổng Lợi nhuận trước thuế	5.112	8.270	64,89%

- Năm 2020, nền kinh tế thế giới bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch Covid-19 bùng phát và lây lan sang nhiều quốc gia. Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn và thách thức, tuy nhiên với sự đoàn kết, nhất trí cao trong công tác chỉ đạo của Hội đồng quản trị, sự linh hoạt và năng động trong chỉ đạo sản xuất của ban điều hành và sự cố gắng của toàn thể CBCNV, mặc dù chưa đạt kết quả kinh doanh như kế hoạch ĐHĐCĐ giao nhưng Công ty vẫn hoạt động ổn định và lợi nhuận trước thuế đạt gần 65% so với kế hoạch.
- Ngoài ra, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

### 4. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2020, kết thúc vào ngày 20/03/2021 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo được quy định tại Thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính và các Thông tư hướng dẫn bổ sung, sửa đổi.
- Báo cáo tài chính đã phản ánh tính chính xác, trung thực, hợp lý của số liệu phản ánh trong Báo cáo tài chính Công ty năm 2020 trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2020.
- Thống nhất với kết quả kiểm toán của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đối với Báo cáo tài chính năm 2020.

## C. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ:

### 1. Nhận xét:

- Dựa trên kết quả giám sát, kiểm tra, Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá trong công tác quản lý, điều hành trong năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.
- Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty, các quy định có liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

## **2. Kiến nghị:**

Năm 2021 tình hình kinh tế thế giới và trong nước đều được kỳ vọng có sự khởi sắc, cùng với sự cạnh tranh quyết liệt giữa các công ty cùng ngành vừa tạo điều kiện thuận lợi cũng như thách thức với công ty. Công ty nên tiếp tục:

- Tập trung thế mạnh vào lĩnh vực vận tải siêu trường siêu trọng, tiếp tục hoàn thiện quá trình tái cấu trúc tài sản tập trung vào lĩnh vực này.
- Đẩy mạnh việc hợp tác và liên kết với các bên liên quan trong ngành vận tải để tận dụng hạ tầng logistics sẵn có, nhằm thúc đẩy tính hiệu quả trong việc khai thác các tài sản siêu trường siêu trọng mà Công ty đang nắm giữ.

Trên đây là báo cáo hoạt động của năm 2020 của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bộ phận phòng ban Công ty đã tạo điều kiện tốt để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

*Kính chúc các Quý vị cổ đông, các Quý vị đại biểu khách quý, HĐQT, Ban lãnh đạo cùng toàn thể hội nghị dồi dào Sức khỏe, Hạnh phúc và Thịnh vượng, chúc Đại hội thành công tốt đẹp. Xin trân trọng cảm ơn!*

### **Nơi nhận**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT/Ban TGD;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**TRẦN BẢO NGỌC**

Số: 041/VTX/BC-TGD

TP.HCM, ngày 18 tháng 05 năm 2021

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

### I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ:

#### 1.1. Bối cảnh:

Nền kinh tế duy trì được mức tăng trưởng dương 2,91%, tuy không đạt được mục tiêu đề ra nhưng Việt Nam thuộc nhóm nước có mức tăng trưởng năm 2020 cao nhất thế giới. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp. Cung cầu hàng hóa trong nước được bảo đảm, hoạt động mua sắm hàng hóa, tiêu dùng của người dân tăng trở lại trong những tháng cuối năm. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chịu ảnh hưởng tiêu cực của biến đổi khí hậu, hạn hán, xâm nhập mặn và dịch bệnh nhưng đã có những giải pháp ứng phó kịp thời, là bệ đỡ của nền kinh tế trong lúc khó khăn, bảo đảm nguồn cung lương thực, thực phẩm. Công nghiệp chế biến, chế tạo tuy không tăng cao nhưng tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong tăng trưởng kinh tế năm 2020. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa xác lập kỷ lục mới và đạt giá trị xuất siêu lớn nhất từ trước đến nay. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công được cải thiện rõ rệt, tốc độ tăng vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước đạt mức cao nhất kể từ năm 2011. Chất lượng dân số ngày một nâng lên, tuổi thọ trung bình tăng cao, tỷ lệ tử vong duy trì ở mức thấp. Tình hình lao động, việc làm những tháng cuối năm đã có nhiều dấu hiệu khởi sắc. An sinh xã hội được quan tâm thực hiện.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, kinh tế – xã hội nước ta còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn nên chịu tác động đan xen nhiều mặt bởi tình hình kinh tế quốc tế ngày càng phức tạp, khó lường. Dịch Covid-19 tuy đã cơ bản được khống chế ở Việt Nam nhưng còn diễn biến phức tạp trên thế giới làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, ảnh hưởng tới các ngành thương mại, du lịch, vận tải, không ít doanh nghiệp rơi vào tình trạng thiếu nguyên liệu sản xuất, thu hẹp quy mô và tạm dừng hoạt động. Tiến trình tái cơ cấu chậm làm cho chất lượng tăng trưởng thấp. Xuất, nhập khẩu hàng hóa tăng nhưng chưa bảo đảm chất lượng và thiếu tính bền vững. Chất lượng nguồn nhân lực chưa cao dẫn đến năng suất lao động thấp làm cho hiệu quả và sức cạnh tranh của toàn nền kinh tế bị hạn chế.

Một số ngành liên quan đến hoạt động của Vietranstimex có những chuyển biến tích cực, theo Báo cáo tổng kết công tác năm 2020 và 5 năm 2016-2020, triển khai nhiệm vụ năm 2021 ngành công thương có nêu lên ngành Điện và Dầu khí cụ thể như sau:

*"Ngành điện đã đảm bảo tốt cân đối điện phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, an ninh quốc phòng và sinh hoạt của người dân. Ngành luôn đảm bảo cung cấp đủ điện an toàn, tin cậy, đưa vào vận hành khối lượng lớn các dự án nguồn và lưới điện. Công tác đưa điện về nông thôn, miền núi hải đảo được chú trọng và thực hiện vượt chỉ tiêu của Đảng và Chính phủ giao, góp phần quan trọng thực hiện chính sách xóa đói, giảm nghèo, xây dựng*

nông thôn mới, giữ ổn định chính trị, an ninh, chủ quyền biên giới biển đảo. Chỉ số tiếp cận điện năng Việt Nam có bước tiến vượt bậc, từ vị trí 156/189 quốc gia vùng lãnh thổ (năm 2013) vươn lên vị trí 27/190 và đứng thứ 4 trong khu vực ASEAN vào năm 2019. Thị trường điện cạnh tranh tích cực được triển khai, đáp ứng lộ trình quy định của Chính phủ, qua đó, tạo môi trường cạnh tranh công bằng trong đầu tư phát triển nguồn điện, phân phối điện, đảm bảo việc định giá khâu mua bán buôn điện theo cơ chế thị trường, phản ánh đúng các biến động chi phí đầu vào cũng như quy luật cung - cầu.

Năm 2020, Tổng sản lượng điện sản xuất và nhập khẩu cả năm ước đạt gần 237,561 tỷ kWh, tăng 3,43% so với năm 2019. Tính chung cả giai đoạn 2016 -2020, tổng sản lượng điện sản xuất và nhập khẩu ước đạt 1.049,3 tỷ kWh, tăng trưởng trung bình trong cả giai đoạn là 8%.

Chương trình phát triển lưới điện thông minh được triển khai rộng rãi đã giúp nâng cao chất lượng điện năng, độ tin cậy cung cấp điện ngày càng tốt hơn, tỷ lệ điện năng tổn thất do truyền tải và phân phối giảm từ 7,94% năm 2015 xuống còn xấp xỉ 6,5% năm 2020.

*Hạ tầng cung cấp điện được đầu tư khá đồng bộ, đáp ứng nhu cầu điện tăng nhanh, nhiều công trình lớn (trên 1.000 MW) được hoàn thành (Như: Mông Dương 1 công suất 1.000MW (năm 2016); Duyên Hải 1 công suất 1.200MW (năm 2016); Duyên Hải 3 công suất 1.200MW (năm 2017); Vĩnh Tân 4 công suất 1.200 MW (năm 2017). Đồng thời, đưa điện lưới ra các đảo Phú Quốc, Lý Sơn, Cù Lao Chàm, Cô Tô, Vân Đồn... ).* Tính đến hết năm 2020, tổng công suất đặt của hệ thống điện quốc gia đạt 54.677 MW, tăng 1,32 lần so với năm 2016.

Năng lượng tái tạo được quan tâm phát triển, tạo đột phá trong việc bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, góp phần bảo tồn tài nguyên năng lượng, giảm thiểu tác động tiêu cực tới môi trường và biến đổi khí hậu trong sản xuất điện. Trong giai đoạn 2016 - 2020, Việt Nam đạt được bước phát triển đột phá về năng lượng tái tạo. Cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời của Chính phủ đã tạo động lực mạnh mẽ, thu hút các nhà đầu tư tham gia sản xuất điện mặt trời. Tới cuối năm 2020, tổng công suất các nguồn điện từ năng lượng tái tạo của Việt Nam đã đạt khoảng 6.000 MW, trong đó có khoảng 6.364 MWp điện mặt trời (trung bình khoảng 5.290 MW), khoảng 500 MW điện gió và 325 MW công suất điện sinh khối; tổng công suất của điện gió, điện mặt trời và điện sinh khối đã chiếm xấp xỉ 10% tổng công suất đặt của hệ thống điện; sản lượng điện năng cung cấp từ các nguồn năng lượng tái tạo đã tăng dần từ mức không đáng kể là 320 triệu kWh, chiếm khoảng 0,41% toàn hệ thống năm 2016 lên khoảng 8 tỷ kWh, chiếm 2,53% toàn hệ thống vào năm 2020.

Việc quy hoạch nguồn NLTT được thực hiện tổng thể toàn quốc và đồng bộ giữa nguồn và lưới điện, trong quy hoạch xác định quy mô công suất và tiến độ vào vận hành của từng dự án. Vấn đề quá tải lưới điện cơ bản được giải quyết, hết năm 2020, khi hoàn thành đưa vào vận hành các công trình lưới điện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận (như TBA 220 kV Phan Rí, TBA 220 kV Ninh Phước, mạch 2 đường dây 110 kV Tháp Chàm - Tuy Phong - Phan Rí, ...), đặc biệt là trạm biến áp 500 kV Thuận Nam và các đường dây 500 kV, 220 kV đầu nối sẽ đảm bảo giải tỏa công suất các dự án điện năng lượng tái tạo.

- *Ngành Dầu khí tiếp tục đóng góp đáng kể cho ngân sách nhà nước, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.* Công tác tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí trên biển Đông đã góp



phần quan trọng bảo vệ chủ quyền biển đảo của tổ quốc. Với việc tiếp tục khai thác mỏ hiện hữu, phát triển các mỏ dầu khí mới, hoàn thành công tác xây dựng, vận hành ổn định các công trình vận chuyển và chế biến dầu khí, ngành dầu khí đã hoàn thành chuỗi giá trị từ khâu tìm kiếm, thăm dò và khai thác, chế biến dầu khí và dịch vụ dầu khí chất lượng cao.

Năm 2020, đã hoàn thành, đưa cụm công trình, gồm: Dự án Phát triển mỏ khí Sao Vàng - Đại Nguyệt, Lô 05-1b&05-1c; Dự án Đường ống thu gom, vận chuyển khí Sao Vàng - Đại Nguyệt; Dự án Đường ống dẫn khí Nam Côn Sơn 2 toàn tuyến đi vào vận hành (có dòng khí đầu tiên vào ngày 15/11/2020). Với sản lượng mỗi năm khoảng 1,5 tỷ m<sup>3</sup> khí; 2,8 triệu thùng dầu thô và condensate, nguồn khí Sao Vàng - Đại Nguyệt sẽ đóng góp một nguồn thu đáng kể cho ngân sách nhà nước và nền kinh tế, bổ sung nguồn khí tự nhiên cho khu vực Đông Nam bộ. Ngoài ra, tháng 7 năm 2020, Nhà thầu Eni (Italia) đã hoàn thành giếng thăm lượng 114-Ken Bau-2X (sau khi có kết quả khoan giếng 114-Ken Bau-1X vào năm 2019) ở độ sâu 3.690 mMD với phát hiện dầu khí trữ lượng rất lớn tại mỏ khí Kèn Bàu (ước tính sơ bộ từ 7-9 nghìn tỉ feet khối khí tự nhiên, tương đương khoảng 200 - 250 tỷ m<sup>3</sup>, bao gồm cả khí trợ), góp phần hoàn thành kế hoạch gia tăng trữ lượng dầu khí năm 2020. Dự kiến mỏ khí Kèn Bàu có thể đưa vào phát triển khai thác trong giai đoạn năm 2025 - 2030, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng cho quốc gia.

Tác động kép từ dịch Covid-19 và giá dầu giảm sâu trong năm 2020 đã ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của ngành dầu khí nói chung và PVN nói riêng, trong đó các lĩnh vực: tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí; chế biến dầu khí và phân phối sản phẩm xăng dầu; dịch vụ dầu khí, chịu ảnh hưởng trực tiếp và nặng nề nhất. Tuy nhiên, ngành đã đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đặt ra. Tổng sản lượng khai thác quy dầu dự kiến cả năm đạt 20,5 triệu tấn, vượt 0,7% kế hoạch năm (kế hoạch cả năm là đạt 10 -15 triệu tấn), trong đó: Sản lượng khai thác dầu thô cả năm đạt 11,47 triệu tấn, vượt 8% kế hoạch năm; Sản lượng khai thác khí đạt 9,03 tỷ m<sup>3</sup>, bằng 92,7% kế hoạch năm.

Tính chung cả giai đoạn, gia tăng trữ lượng dầu khí 5 năm 2016 - 2020 ước đạt 56,26 - 61,26 triệu tấn quy dầu, trung bình đạt 11,2 - 12,4 triệu tấn quy dầu/năm, bằng 100% kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 (10 - 30 triệu tấn quy dầu/năm). Tổng sản lượng khai thác dầu khí 5 năm 2016 - 2020 ước đạt 120,87 triệu tấn quy dầu, bằng 100% so với kế hoạch 5 năm.

## **II. TÌNH HÌNH NGÀNH LOGISTICS:**

Thị trường logistics toàn cầu nửa cuối năm 2020 chủ yếu được thúc đẩy bởi việc khôi phục dòng chảy thương mại quốc tế sau dịch bệnh. Hơn nữa, các chính sách thuận lợi hóa thương mại, kích thích tăng trưởng kinh tế hậu Covid-19 được thực hiện bởi Chính phủ cũng đang hỗ trợ trong việc mở rộng thị trường.

Hoạt động vận tải và logistics Việt Nam đang trên đà phát triển cùng với sự gia tăng hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa. Báo cáo Chỉ số Logistics thị trường mới nổi 2021 do nhà cung cấp dịch vụ kho vận hàng đầu thế giới Agility vừa công bố cho thấy, Việt Nam đã tăng 3 bậc xếp hạng so với năm 2020, đứng ở vị trí thứ 8 trong top 10 quốc gia đứng đầu. Theo Agility, Việt Nam là một trong những quốc gia thành công nhất trên toàn cầu về việc đối phó với COVID-19. Mức tăng 3 hạng của Việt Nam lên vị trí thứ 8 là mức tăng nhanh nhất ở nửa trên của chỉ mục và thay thế khu vực Thái Lan trong top 10.

### III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

#### 3.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- **Kết quả hoạt động SXKD trụ sở chính của Vietranstimex:**

Chỉ tiêu	Năm 2020	So sánh năm 2019
	(Triệu VND)	%
<b>Doanh thu</b>	185.653	72%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	11.825	186%
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	9.742	189%

Năm 2020 do chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh covid 19, doanh thu của công ty chỉ đạt 72% so với cùng kỳ năm, Lợi nhuận trước thuế và Lợi nhuận sau thuế biến động tích cực nhờ vào việc tái cấu trúc lại hệ thống tài sản, thanh lý các tài sản không còn phù hợp với chiến lược kinh doanh của công ty và tập trung vào thế mạnh, lợi thế cạnh tranh của Vietranstimex trên thị trường.

- **Kết quả hoạt động SXKD tổng hợp của Vietranstimex:**

Chỉ tiêu	Năm 2020	So sánh năm 2019	So sánh kế hoạch 2020
	(Triệu VND)	%	%
<b>Doanh thu thuần</b>	198.483	73%	67%
<b>LN trước thuế</b>	5.112	88%	62%
<b>LN sau thuế</b>	4.369	99%	66%

Năm 2020 do chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh covid 19, doanh thu, Lợi nhuận trước thuế và Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ chỉ đạt 73%, 88% và 99% so với cùng kỳ năm 2019 và đạt 67%, 62% và 66% so với kế hoạch đã đề ra.

#### 3.2. Các hoạt động tiêu biểu trong năm:

- Tái cấu trúc hệ thống tài sản cố định, thanh lý tài sản không còn phù hợp, đầu tư các tài sản mới, nâng cao vị thế cạnh tranh.
- Hoàn thành chiến lược phát triển kinh doanh cho giai đoạn 2021-2024.
- Chuyển trụ sở chính sang địa chỉ mới: 1B Hoàng Diệu, Phường 13 Quận 4, TPHCM.
- Thắng thầu các dự án lớn:
  - + SCI – Vận chuyển 46 trụ điện gió;
  - + Sunpro – Vận chuyển và lắp đặt
  - + Amecc – 17 kiện Module
  - + Shiploader ....

#### IV. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

##### a. Kế hoạch hoạt động SXKD trụ sở chính của Vietranstimex:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	KH2021 (Triệu đồng)	TH2020 (Triệu đồng)	SS 2020 (%)
1	Doanh thu thuần	192.395	185.653	103%
2	Lợi nhuận gộp	48.684	24.909	195%
3	Lợi nhuận trước thuế	19.240	11.825	162%
4	Lợi nhuận sau thuế	14.814	9.742	152%

- Công ty chú trọng vào phương án kỹ thuật tối ưu cung cấp, vừa tối ưu hóa chi phí, tối đa hóa lợi nhuận, đưa lại dịch vụ nhanh, chất lượng và đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.
- Ban điều hành với các chính sách quản trị chú trọng vào hiệu quả của nguồn lực sẵn có, phát huy thế mạnh của đội ngũ, kỳ vọng năm 2021 sẽ đưa Vietranstimex trở lại thị trường vận chuyển ngành hàng Siêu trường siêu trọng với một vị thế dẫn đầu, nâng cao từ trình độ kỹ thuật vận hành tới chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng của thị trường Việt Nam.

##### b. Kế hoạch hoạt động SXKD tổng hợp của Vietranstimex:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	KH2021 (Triệu đồng)	TH2020 (Triệu đồng)	SS 2020 (%)
1	Doanh thu thuần	382.437	198.483	193%
2	Lợi nhuận gộp	60.278	24.101	250%
3	Lợi nhuận trước thuế	25.227	5.112	513%
4	Lợi nhuận sau thuế	19.974	4.369	457%

Kế hoạch hợp nhất 2021 Công ty đặt mục tiêu doanh thu đạt 382.437 triệu đồng tăng trưởng 193%, lợi nhuận sau thuế đạt 19.974 triệu đồng, tăng 457% so với năm trước. Tác động kép về tối ưu hóa chi phí, các phương án kỹ thuật tối ưu sẽ là những lợi thế cạnh tranh để đưa Vietranstimex vươn lên đạt được mức lợi nhuận mong muốn.

##### Nơi nhân:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN  
VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
ĐA PHƯƠNG THỨC  
VIETRANSTIMEX  
VIỆT NAM  
BUI QUANG LIÊN

Số: 042/VTX/TTr-HDQT

Tp.HCM, ngày 18 tháng 05 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021  
Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ Báo cáo tài chính trụ sở chính và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2020 của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua Báo cáo tài chính trụ sở chính năm 2020 và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2020 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán, bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính trụ sở chính;
- Báo cáo kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính tổng hợp;
- Bảng cân đối kế toán trụ sở chính và tổng hợp;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trụ sở chính và tổng hợp;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ trụ sở chính và tổng hợp;
- Các thuyết minh báo cáo tài chính trụ sở chính và tổng hợp;

Một số thông tin tóm tắt về Báo cáo tài chính trụ sở chính năm 2020 và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex như sau:

### **I. Báo cáo tài chính trụ sở chính năm 2020 đã được kiểm toán**

#### **1. Bảng cân đối kế toán**

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2020	Ngày 01/01/2020
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>319.255.474.008</b>	<b>291.280.368.321</b>
1	Tài sản ngắn hạn	257.481.003.930	171.770.996.760
2	Tài sản dài hạn	61.774.470.078	119.509.371.561
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>319.255.474.008</b>	<b>291.280.368.321</b>
1	Nợ phải trả	72.249.182.235	53.794.693.440
2	Vốn chủ sở hữu	247.006.291.773	237.485.674.881

## 2. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
1	Doanh thu thuần	185.653.208.479	258.389.601.627
2	Lợi nhuận trước thuế	11.824.790.494	6.368.230.177
3	Lợi nhuận sau thuế	9.742.130.475	5.134.021.403

## II. Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2020 đã được kiểm toán

### 1. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2019	Ngày 01/01/2019
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>317.171.235.739</b>	<b>298.545.101.169</b>
1	Tài sản ngắn hạn	249.452.365.304	178.393.392.246
2	Tài sản dài hạn	67.718.870.435	120.151.708.923
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>317.171.235.739</b>	<b>298.545.101.169</b>
1	Nợ phải trả	76.242.193.981	61.763.176.030
2	Vốn chủ sở hữu	240.929.041.758	236.781.925.139

### 2. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
1	Doanh thu thuần	198.483.135.785	272.461.340.208
2	Lợi nhuận trước thuế	5.112.426.403	5.798.961.202
3	Lợi nhuận sau thuế	4.368.630.202	4.430.271.661

Các báo cáo trên đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên website của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex tại địa chỉ: vietranstimex.com.vn

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH *hull*



*Đặng Vũ Thành*

**ĐẶNG VŨ THÀNH**

## **TỜ TRÌNH**

*Về việc chi trả cổ tức năm 2020 và năm 2021*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021  
Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 01/2020/NQ-DHĐCĐ ngày 29/06/2020;
- Căn cứ Báo cáo tài chính trụ sở chính và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2020 của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex đã được kiểm toán,
- Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Trên cơ sở xem xét kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex, tình hình dịch bệnh đường hô hấp cấp Covid-19 vào cuối năm 2019 đến 2021 ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, hiện Công ty đang tập trung dòng tiền, nguồn vốn vào các hoạt động đầu tư cho các dự án điện gió, ... để phát triển kinh doanh trong thời gian tới. Vì vậy, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc chi trả cổ tức năm 2020 và năm 2021 dự kiến là 0% trên vốn điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**  
**CÔNG TY  
CỔ PHẦN VẬN TẢI  
ĐA PHƯƠNG THỨC  
VIETRANSTIMEX**  
**VIỆT NAM**  
**ĐẶNG VŨ THÀNH**

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận  
và trích lập các quỹ năm 2020

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021  
Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ Báo cáo tài chính trụ sở chính và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2020 của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex đã được kiểm toán;
- Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Hội đồng quản trị Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% TH/KH
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	296.979	198.483	67%
2	Lợi nhuận trước thuế	"	8.270	5.112	62%
3	Lợi nhuận sau thuế	"	6.616	4.369	66%
4	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	"			
4.1	Trả cổ tức				
	Tỷ lệ trả cổ tức:	%	0%	0%	100%
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối	"	6.616	4.369	66%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

- Cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
Nơi nhận: Paul  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN VẬN TẢI  
ĐA PHƯƠNG THỨC  
VIETRANSTIMEX  
VIỆT NAM  
ĐẶNG VŨ THÀNH

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021  
Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ Báo cáo tài chính trụ sở chính và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2020 của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex đã được kiểm toán;
- Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty và nhu cầu khách hàng năm 2021,

Hội đồng quản trị Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2021 như sau:

### 1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trụ sở chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	KH2021 /TH2020
1	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	185.653	192.395	103%
2	Lợi nhuận gộp	“	24.909	48.684	195%
3	Lợi nhuận trước thuế	“	11.825	19.240	162%
4	Lợi nhuận sau thuế	“	9.742	14.814	152%
5	Cổ tức	%/năm	0	0	0

### 2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh tổng hợp:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	KH2021 /TH2020
1	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	198.483	382.437	193%
2	Lợi nhuận gộp	“	24.101	60.278	250%
3	Lợi nhuận trước thuế	“	5.112	25.227	513%
4	Lợi nhuận sau thuế	“	4.369	19.974	457%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH *Thư*  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN VẬN TẢI  
ĐA PHƯƠNG THỨC  
VIETRANSTIMEX  
VIỆT NAM  
*Đặng Vũ Thành*  
ĐẶNG VŨ THÀNH



## TỜ TRÌNH

Về việc trả thù lao, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát  
năm 2020 và năm 2021

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021  
Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ Báo cáo tài chính trụ sở chính và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2020 của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua việc trả thù lao, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và năm 2021 như sau:

**1. Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2020:**

Tổng thù lao HĐQT, BKS năm 2020: 245.400.000 đồng.

**2. Đề xuất mức thù lao, thưởng của HĐQT, BKS năm 2021:**

a. *Mức thù lao cố định của HĐQT, BKS năm 2021:*

Tổng mức thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS năm 2021: 530.000.000 đồng.

b. *Mức thưởng cho HĐQT, BKS năm 2021:*

Thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2021 cho HĐQT, BKS theo mức thưởng cụ thể là 1% lợi nhuận hợp nhất sau thuế (báo cáo kiểm toán) nếu lợi nhuận hợp nhất sau thuế đạt hoặc vượt kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH *Paul*  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN VẬN TẢI  
ĐA PHƯƠNG THỨC  
VIETRANSTIMEX  
VIỆT NAM  
*Paul*  
ĐẶNG VŨ THÀNH

## TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021  
Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ nhu cầu kiểm toán của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021 của VIETRANSTIMEX như sau:

### 1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Chọn một đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, công ty đại chúng.
- Là một trong những công ty kiểm toán Việt Nam hoặc quốc tế hàng đầu; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các BCTC trong lĩnh vực Logistics – Dịch vụ kho bãi – Vận tải theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) và Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IFRS).
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm; đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

### 2. Danh sách các công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Hội đồng quản trị xin đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2021 như sau:


- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH *Thư*



ĐẶNG VŨ THÀNH

## TỜ TRÌNH

Về việc xin chủ trương bán tài sản của Công ty

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021  
Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới,

Nhằm cấu trúc tài sản của Công ty, tối ưu hóa hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm chi phí quản lý phát sinh, trên cơ sở đàm phán tối đa giá bán và mang lại doanh thu cao cho Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua chủ trương việc:

1. Bán tài sản là bất động sản thuộc quyền sở hữu của Công ty, cụ thể là tòa nhà làm việc tại địa chỉ số 80-82 Bạch Đằng, Phường Hải Châu, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị được toàn quyền quyết định thời điểm, giá bán, lựa chọn đối tác và thực hiện các thủ tục liên quan đến giao dịch bán/chuyển nhượng tài sản là bất động sản tại địa chỉ này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH *Thư*  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN VẬN TẢI  
ĐA PHƯƠNG THỨC  
VIETRANSTIMEX  
VIỆT NAM  
*Đặng Vũ Thành*  
ĐẶNG VŨ THÀNH  
ĐẶNG VŨ THÀNH

## TỜ TRÌNH

Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021  
Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới,

Với mục tiêu không ngừng mở rộng thị trường, phát triển vị thế và uy tín của Công ty cổ phần Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty, gồm những ngành nghề sau:

### 1. Những ngành nghề kinh doanh đề nghị bổ sung

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
5.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
6.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
7.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
8.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt hệ thống điện, điện nhẹ, điện công nghiệp	4321
9.	Phá dỡ	4311
10.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
11.	Xây dựng nhà để ở	4101
12.	Xây dựng nhà không để ở	4102

### 2. Các nội dung ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, chỉ đạo bao gồm nhưng không giới hạn việc ủy quyền lại, các công việc

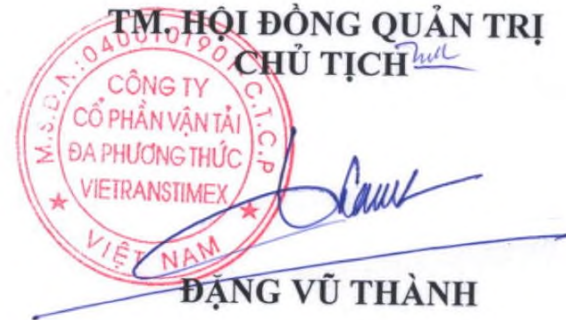
khác có liên quan để hoàn tất các thủ tục cho việc thay đổi đăng ký kinh doanh của Công ty theo quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.



## **TỜ TRÌNH**

*Về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch  
giữa Công ty với các Công ty thành viên/người có liên quan*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021  
Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh thực tế,

Trên thực tiễn triển khai hoạt động kinh doanh, nhằm nâng cao hiệu quả, sự tăng trưởng hoạt động và lợi ích cho toàn bộ các cổ đông của Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex (Vietranstimex), thì Vietranstimex có các hợp đồng, giao dịch với các công ty thành viên và/hoặc giữa Vietranstimex với người có liên quan của người có liên quan theo qui định của Luật Doanh nghiệp.

Do vậy, để đảm bảo theo các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ, quy chế hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021:

**1. Thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch giữa Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex (“Vietranstimex”) với bên có liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020. Đối với các hợp đồng có bản chất và giá trị thuộc thẩm quyền của HĐQT, nhưng trong trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều là người có liên quan của các đối tác ký hợp đồng/giao dịch, cụ thể như sau:**

**1.1 Đối tác ký hợp đồng/giao dịch với Vietranstimex bao gồm:**

- a) Công ty con, công ty liên kết của Vietranstimex;
- b) Cổ đông lớn của Vietranstimex;
- c) Tổ chức/cá nhân có liên quan của những đối tượng nêu tại điểm (a) và (b) nêu trên.
- d) Doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020. (chi tiết đính kèm theo tờ trình này (“Danh Sách Bên Có Liên Quan”).

1.2 Hình thức của hợp đồng/giao dịch bao gồm mua bán hàng hóa/dịch vụ; mua bán tài sản; thuê/cho thuê tài sản; giao dịch vay/cho vay/hỗ trợ tài chính; hợp tác kinh doanh; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp...); tư vấn quản lý doanh nghiệp; cho thuê cơ sở hạ tầng/nhà xưởng/thiết bị; các giao dịch chia sẻ chi phí, thu hộ chi hộ.

1.3 Giá trị hợp đồng/ giao dịch liên quan tới các đối tác trên:

- Đối với các hợp đồng/giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị tới 10% tổng giá trị tài sản của Vietranstimex ghi trong báo cáo tài chính gần nhất (HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các giao dịch/hợp đồng có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Vietranstimex ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).
- Các giao dịch/hợp đồng khác có giá trị đến 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị đến 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất (HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các giao dịch/hợp đồng có giá trị từ trên 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Vietranstimex được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).
- Các hợp đồng/giao dịch này đều thuộc thẩm quyền chấp thuận của HĐQT theo Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và quy định pháp luật hiện hành.

2. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt việc triển khai thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu trên giữa Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex với các đối tác theo như mục 1.1 trong tờ trình này, đảm bảo những hợp đồng/giao dịch này được thực hiện trên cơ sở công bằng và dựa trên những điều khoản cạnh tranh, tuân thủ đúng qui định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.



## DANH SÁCH CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

(đính kèm theo Tờ trình số 050/VTX/TTr-HĐQT ngày 18/05/2021 của Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex)

STT	Bên liên quan	Mã số thuế	Mối quan hệ
1	Công ty CP Kho Vận Miền Nam	0300645369	Công ty mẹ
2	Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam	300447173	Công ty con của công ty mẹ
3	Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics	0315428529	Công ty con của công ty mẹ
4	Công ty Cổ phần Xây Lắp Công Trình	0300441118	Công ty thành viên trong hệ thống Sotrans
5	Công ty CP Cảng Miền Nam	0313440288	Công ty thành viên trong hệ thống Sotrans
6	Công ty Liên doanh Phát triển Tiếp Vận Số 1	0300602277	Công ty thành viên trong hệ thống Sotrans
7	Công ty CP Giao Nhận và Vận chuyển Indo Trần	0301909173	Công ty mẹ tối cao



## **TỜ TRÌNH**

*Về việc: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động,  
Quy chế nội bộ về quản trị công ty,  
và ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021  
Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành;
- Căn cứ Nghị định 05/2019/NĐ-CP quy định về kiểm toán nội bộ;
- Căn cứ các văn bản pháp luật hiện hành khác có liên quan;
- Căn cứ nhu cầu và tình hình thực tế,

Nhằm sửa đổi, bổ sung một số nội dung phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex:
  - Sửa đổi, bổ sung các điều khoản như nêu tóm tắt tại Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình này.
  - Thông qua Điều lệ mới của Công ty (bao gồm các điều khoản đã được sửa đổi, bổ sung). Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày được thông qua và thay thế cho Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/06/2020 cùng với các bản Phụ lục đính kèm Điều lệ (nếu có).
2. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex:
  - Sửa đổi, bổ sung các điều khoản như nêu tóm tắt tại Phụ lục 02 đính kèm Tờ trình này.
  - Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty mới của Công ty (bao gồm các điều khoản đã được sửa đổi, bổ sung). Quy chế nội bộ về quản trị Công ty mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày được thông qua và thay thế cho Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/06/2020.
3. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo dự thảo đính kèm và có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
4. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo dự thảo đính kèm và có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

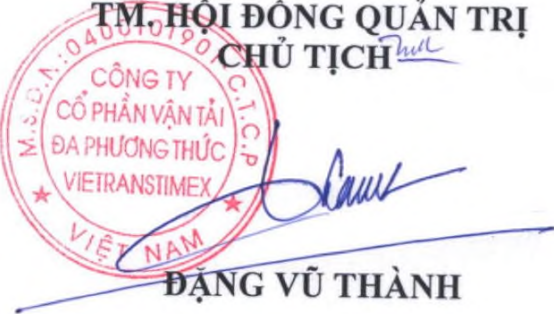
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị ban hành, chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm đăng ký Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu pháp luật có yêu cầu) và công bố thông tin.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH *Null*



*Đặng Vũ Thành*

**ĐẶNG VŨ THÀNH**

**PHỤ LỤC 01**  
**V/V TÓM TẮT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX**  
*(kèm theo Tờ trình số 51/VTX/TTr-HĐQT ngày 18/05/2021 của Hội đồng quản trị Công ty)*

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Khoản 1 Điều 4	<i>Không có</i>	45. Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (4329) 46. Hoàn thiện công trình xây dựng (4330) 47. Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (4390) 48. Hoạt động tư vấn quản lý (7020) 49. Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (7110) 50. Xây dựng công trình chế biến, chế tạo (4293) 51. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (4299) 52. Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt hệ thống điện, điện nhẹ, điện công nghiệp (4321) 53. Phá dỡ (4311) 54. Chuẩn bị mặt bằng (4312) 55. Xây dựng nhà để ở (4101) 56. Xây dựng nhà không để ở (4102)	Bổ sung ngành nghề kinh doanh theo tờ trình
2	Khoản 2 Điều 7	<b>Điều 7. Cổ phiếu</b> 1. Cổ đông của Công ty có thể được cấp cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu. 2. Cổ phiếu là chứng chỉ do Công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một	<b>Điều 7. <u>Chứng nhận</u> cổ phiếu</b> 1. Cổ đông của Công ty có thể được cấp <b>chứng nhận</b> cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu. 2. Cổ phiếu là <b>loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi</b>	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020  Điểm e khoản 2

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>hoặc một số cổ phần của Công ty đó. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại <u>Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp</u>, cụ thể bao gồm các nội dung như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của Công ty;</li> <li>Số lượng cổ phần và loại cổ phần;</li> <li>Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;</li> <li>Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức;</li> <li><b><u>Tóm tắt về thủ tục chuyển nhượng cổ phần;</u></b></li> <li>Chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty;</li> <li>Số đăng ký tại sở đăng ký cổ đông của Công ty và ngày phát hành cổ phiếu;</li> <li>Các nội dung khác theo quy định tại các điều 116, 117, 118 của Luật Doanh nghiệp đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi trong trường hợp Công ty phát hành cổ phiếu ưu đãi.</li> </ol>	<p><b><u>ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành.</u></b> Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại <u>Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp</u>, cụ thể bao gồm các nội dung như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của Công ty;</li> <li>Số lượng cổ phần và <i>loại</i> cổ phần;</li> <li>Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;</li> <li>Họ, tên, địa chỉ <b><u>liên lạc</u></b>, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức;</li> <li>Chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty;</li> <li>Số đăng ký tại sở đăng ký cổ đông của Công ty và ngày phát hành cổ phiếu;</li> </ol> <p>Các nội dung khác theo quy định tại các điều 116, 117, 118 của Luật Doanh nghiệp đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi trong trường hợp Công ty phát hành cổ phiếu ưu đãi.</p>	<p>Điều 7 được lược bỏ theo quy định Luật DN mới.</p>
3	Điều c khoản 2 Điều 12	<p>Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành</p>	<p>Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan</p>	<p>Cập nhật quy định theo Luật DN 2020</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
4	Khoản 2 Điều 12	i. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông; j. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	Cập nhật quy định theo Nghị định 155
5	Khoản 3 Điều 12.	3. <b>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên <u>trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng</u></b> có các quyền sau: a. Đề cử/ứng cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại Điều 25 và Điều 36 Điều lệ này	3. <b>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</b> a. <b><u>Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty.</u></b> .... e. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020
			4.	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
6	Khoản 4 Điều 12.	<i>không có</i>	<b>5. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị.</b>	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020
7	Khoản 3, 8, 9 Điều 13	Khoản 3 b. Ủy quyền cho <u>người khác</u> tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; ... <i>không có</i>	Khoản 3 b. Ủy quyền cho <b><u>cá nhân, tổ chức</u></b> khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; ... <b><u>8. Bảo mật các thông tin được công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.</u></b> <b><u>9. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.</u></b>	Bổ sung mới theo quy định của Luật DN 2020. Nhằm yêu cầu cổ đông nghiêm chỉnh tuân thủ quy định bảo mật thông tin của Công ty.
8	Điều 14	1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	2. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. <b><u>Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được</u></b>	Bổ sung mới theo quy định của Luật DN 2020

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và <u>dự toán cho năm tài chính tiếp theo</u>. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, Công ty có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.</p> <p>....</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>...</p> <p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát <u>có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình</u></p>	<p><b><u>xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.</u></b></p> <p>2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, <b><u>đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán.</u></b> Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, <b><u>ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.</u></b></p> <p>...</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>e. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;</p>	
9	Khoản 1, 2 Điều 15	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>a. Báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Báo cáo của Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Báo cáo của Ban kiểm soát;</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;</p> <p>b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng</p>	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020, Nghị định 155

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>d. Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;  e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;  f. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.</p>	<p>năm của từng loại cổ phần;  c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;  d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;  e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;  f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;  g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;  h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;  i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;  j. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị;  k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;  l. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết; hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo;  m. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn</p>	



STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm và định hướng phát triển Công ty;</p> <p>b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>d. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập để ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo;</p> <p>e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p>	<p>đề sau:</p> <p>a. Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán;</p> <p>b. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;</p> <p>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; Báo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>e. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>f. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>g. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị;</p> <p>h. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết; hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài</p>	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;</p> <p>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, phương án phát hành trái phiếu kèm theo chứng quyền;</p> <p>i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông;</p> <p>l. Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất;</p> <p>m. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại;</p> <p>n. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>o. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	<p>chính tiếp theo;</p> <p>i. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;</p> <p>j. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, phương án phát hành trái phiếu kèm theo chứng quyền;</p> <p>k. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>l. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>m. Quyết định giao dịch đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>n. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại; Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>o. <u>Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, với các giao dịch sau:</u></p> <p>+ <u>Cấp các khoản vay và bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và</u></p>	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			<p><u>những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này;</u></p> <p><u>Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh có ... cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác mà công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Điều lệ này;</u></p> <p>+ <u>Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty với một trong các đối tượng sau:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</u></li> <li>- <u>Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;</u></li> <li>- <u>Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</u></li> </ul> <p>+ <u>Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của</u></p>	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			<p><u>doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.</u></p> <p>i. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị; Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	
10	Điều 17	<p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua <u>đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nêu trên biểu quyết thông qua.</u> Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu</p>	<p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua.</p> <p>2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu</p>	<p>Cập nhật quy định theo Luật DN 2020, nghị định 155</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.	trên	
11	Khoản 2, 3, 5 Điều 18	<p>2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị Danh sách cổ đông <u>đủ điều kiện tham gia</u> và <u>biểu quyết</u> tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập <u>không sớm hơn năm (05) ngày</u> trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Việc lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp <u>chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</u> (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p> <p>...</p> <p>5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;</p>	<p>2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách cổ đông <u>có quyền dự họp và biểu quyết</u> tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập <b>không quá mười (10) ngày</b> trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp <u>chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</u> ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p>	<p>Cập nhật quy định theo Luật DN 2020, nghị định 155</p> <p>Theo quy định mới, tăng thời gian chuẩn bị danh sách cổ đông có quyền dự họp trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Theo quy định mới thì Tăng thời gian thông</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên <u>trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng</u> theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này;</p> <p>c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	<p>...</p> <p>6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;</p> <p>b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này;</p> <p>c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	<p>báo mời họp trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Bỏ “trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng”</p>
12	Khoản 1 Điều 19	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho <b><u>ít nhất 51%</u></b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện <b><u>cho trên 50%</u></b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	Thay đổi theo quy định của Luật DN mới.
13	Điều 20	<p>10. Chủ tọa Đại hội có quyền hoãn cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 8 Điều 142 Luật Doanh nghiệp, cụ thể như sau:</p> <p>a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho</p>	<p>10. Chủ tọa Đại hội có quyền hoãn cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ <b><u>số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 8 Điều 146</u></b> Luật Doanh nghiệp, cụ thể như sau:</p>	Bổ sung mới theo quy định của Luật DN 2020

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>tất cả người dự họp;</p> <p>b. Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;</p> <p>c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.</p> <p><u>Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;</u></p> <p>....</p> <p><i>không có</i></p>	<p>a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;</p> <p>b. Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;</p> <p>c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.</p> <p>....</p> <p>17. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</p>	
14	Khoản 2 Điều 21	Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có <b>từ 51% trở lên</b> tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ <b>50% trở lên</b> tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Thay đổi theo quy định của Luật DN 2020.
15	Khoản 4 Điều 21	4. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; <u>loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán</u> ; việc tổ chức lại hay giải	4. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc: a. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ;	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		thể doanh nghiệp; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư, bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	<p>b. <u>Loại cổ phần và số lượng cổ phần của từng loại;</u>  c. Việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp;  d. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;  e. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;  f. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất</p> <p>được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
16	Khoản 6 Điều 21	7. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản cho các vấn đề nêu tại Khoản 4 Điều này cần phải được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận, và cho các vấn đề khác thì phải được số cổ đông đại diện <u>ít nhất 51%</u> tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận.	6. <u>Nghị quyết</u> của Đại hội đồng cổ đông nếu được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản cho các vấn đề nêu tại Khoản 4 Điều này cần phải được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận, và cho các vấn đề khác thì phải được số cổ đông đại diện <b><u>ít nhất trên 50%</u></b> tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận.	Thay đổi theo quy định của Luật DN 2020.
17	Khoản 8 Điều 21	<i>Không có</i>	8. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông	Bổ sung theo quy định của Luật DN 2020, Nghị định 155



STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.	
18	Điểm g Khoản 3 Điều 22	Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và <u>người đại diện theo pháp luật của Công ty</u>	Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị	Cập nhật theo Nghị định 155
19	Điểm f Khoản 7 Điều 22	Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, <u>người đại diện theo pháp luật của Công ty</u> , người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.	Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu	
20	Khoản 10 Điều 22	Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản cho các vấn đề nêu tại Khoản 4 Điều 21 cần phải được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận, và cho các vấn đề khác thì phải được số cổ đông đại diện <b>ít nhất 51% tổng số phiếu</b> của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản cho các vấn đề nêu tại Khoản 4 Điều 21 cần phải được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận, và cho các vấn đề khác thì phải được số cổ đông đại diện <b>ít nhất hơn 50% tổng số phiếu</b> của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Thay đổi tỷ lệ thông qua Nghị quyết theo quy định của Luật DN 2020
21	Khoản 1 Điều 23	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây: ..... i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký.	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây: ..... p. Họ tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. <b><u>Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có</u></b>	Bổ sung theo quy định của Luật DN 2020. Mở rộng giá trị hiệu lực của biên bản họp trong trường hợp Chủ tọa, thư ký từ chối ký.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>Biên bản được lập bằng tiếng Việt và <u>tiếng Anh</u> đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và <u>tiếng Anh</u> thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.</p>	<p><b><u>đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.</u></b></p> <p>3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp <b><u>hoặc người khác ký tên trong biên bản họp</u></b> phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>4. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và <u>tiếng nước ngoài</u> đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản bằng tiếng Việt và <u>bằng tiếng nước ngoài</u> thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.</p>	
22	Điểm f Khoản 1 Điều 25	<p>f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty</p> <p>g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (<u>nếu có</u>);</p>	<p><i>Không có</i></p> <p>f. Các lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;</p>	Cập nhật theo Nghị định 155, Thông tư 96
23	Khoản 2 Điều 25	<p>Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông <u>trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng</u> có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:</p> <p>a. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng</u> được đề cử một (01) ứng</p>	<p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu <b><u>từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên</u></b> có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị., cụ thể như sau:</p> <p>a. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết</u> được đề cử <b><u>tối đa một (01) ứng viên;</u></b></p>	Cập nhật theo Nghị định 155

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>viên;</p> <p>b. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</u></p> <p>c. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;</u></p> <p>d. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;</u></p> <p>e. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;</u></p> <p>f. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;</u></p> <p>g. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;</u></p> <p>h. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên</u></p>	<p>b. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</u></p> <p>c. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;</u></p> <p>d. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;</u></p> <p>e. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;</u></p> <p>f. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;</u></p> <p>g. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.</u></p>	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<u>tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</u>		
24	Khoản 2 Điều 26	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là ba (03) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>...</p> <p>2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất 03 (ba) người và nhiều nhất là 05 (năm) người.</p> <p>2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. <u>Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.</u></p> <p>...</p> <p>4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. <u>Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</u></p>	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020, nghị định 155
25	Khoản 5 Điều 26	Có đơn từ chức	Có đơn từ chức <u>và được chấp thuận</u>	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020 (Khoản 5 Điều 160 Luật Doanh nghiệp 2020)
26	Khoản 1 Điều 27	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>trị. Hội đồng quản trị là <u>cơ quan quản lý</u> của Công ty, có <u>toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định</u>, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, <u>trừ các quyền và nghĩa vụ không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</u></p>	
27	Khoản 2 Điều 27	<p>f. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, việc thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua/bán cổ phần của doanh nghiệp khác; ban hành các văn bản cần thiết để quản lý phần vốn đầu tư, quản lý người đại diện phần vốn góp của Công ty tại công ty con và các doanh nghiệp khác;</p> <p>i. Xây dựng và trình quy chế nội bộ về quản trị Công ty lên Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua để bảo vệ cổ đông;</p> <p>r. <u>Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc</u></p> <p>s. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn <u>10%</u> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 135, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>f. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, <u>quy chế quản lý nội bộ của Công ty</u>, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua/bán cổ phần của doanh nghiệp khác; ban hành các văn bản cần thiết để quản lý phần vốn đầu tư, quản lý người đại diện phần vốn góp của Công ty tại công ty con và các doanh nghiệp khác;</p> <p>i. <u>Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty;</u></p> <p>j. <u>Quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của công ty;</u></p> <p>s. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, <u>giao dịch</u> khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn <u>5%</u> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 138, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp</p>	<p>Cập nhật quy định theo Luật DN 2020</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
28	Khoản 5 Điều 27	<p>Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về <u>hoạt động của mình, cụ thể là việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua</u></p>	<p>Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông <u>kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán</u></p>	<p>Cập nhật quy định theo Luật DN 2020</p>
29	Khoản 1, 3, 5 Điều 28	<p>1. Thành viên Hội đồng quản trị (<u>không tính các đại diện được ủy quyền</u>) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được;</p> <p>3. <u>Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty;</u></p>	<p>1. Thành viên Hội đồng quản trị được nhận thù lao <u>và thưởng</u> cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao <u>và thưởng</u> của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định <u>tại cuộc họp thường niên</u>. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được;</p> <p>...</p> <p>2. <u>Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</u></p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành (bao gồm cả chức vụ Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch), hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là</p>	<p>Cập nhật quy định theo Luật DN 2020</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			<p>nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>5. <u>Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.</u></p>	
30	Khoản 2 Điều 29	<i>không có</i>	Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng Giám đốc.	Cập nhật quy định theo nghị định 155
31	Điểm a Khoản 3 Điều 29	3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây: a. Chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;	3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây: a. <u>Lập</u> chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng <u>quản trị</u> ; b. Chuẩn bị chương trình, <u>nội dung</u> , tài liệu <u>phục vụ cuộc họp</u> ; triệu tập, <u>chủ trì</u> và <u>làm chủ</u> tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;	Bổ sung mới thêm nghĩa vụ cho HĐQT theo quy định của Luật DN 2020. Nhằm tăng vai trò đối với HĐQT.
32	Điểm h Khoản 15 Điều 30	h. Các vấn đề đã được thông qua;	h. Các vấn đề đã được thông qua <u>và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng</u> ;	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020 (Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2020)

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
	Điểm iii Khoản 15 Điều 30		<p>iii. Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.  <u>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định nêu trên thì biên bản này có hiệu lực.</u>  <u>Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</u></p>	
33	Khoản 3 Điều 34	<i>không có</i>	<p><u>Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên</u></p>	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020
34	Khoản 1, 2 Điều 35	<p>1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm.</p>	<p>1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm với <u>số nhiệm kỳ không hạn chế.</u></p>	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020
35	Khoản 2 Điều 36	<p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông <u>trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng</u> có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát, cụ thể</p>	<p>2. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát, cụ thể như</u></p>	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020



STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>nhu sau:</p> <p>a. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử một (01) ứng viên;</u></p> <p>b. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</u></p> <p>c. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;</u></p> <p>d. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;</u></p> <p>e. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</u></p>	<p>sau:</p> <p>a. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;</u></p> <p>b. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</u></p> <p>c. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;</u></p> <p>d. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên.</u></p>	
36	Khoản 3 Điều 36	<p>Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại <u>Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty</u>. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu ứng viên Ban kiểm soát phải được</p>	<p>Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của <u>Hội đồng quản trị</u>. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm</p>	<p>Cập nhật quy định theo Nghị định 155</p>

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát.	giới thiệu ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát.	
37	Khoản 1 Điều 38	<p>1. Ban kiểm soát có quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p> <p>a. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.</p> <p>b. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;</p> <p>c. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty;</p> <p>e. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật DN;</p>	<p>2. Ban kiểm soát có quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p> <p>q. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.</p> <p>r. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.</p> <p>s. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành doanh nghiệp khác.</p> <p>t. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và cổ đông.</p> <p>u. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có</p>	Cập nhật quy định theo Nghị định 155

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>f. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật DN, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.</p> <p>Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;</p> <p>g. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;</p> <p>h. Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của công ty;</p> <p>i. Có quyền sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty để thực hiện các nhiệm vụ được giao;</p> <p>j. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>k. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài</p>	<p>giải pháp khắc phục hậu quả.</p> <p>v. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p> <p>w. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</p> <p>x. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.</p> <p>y. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.</p>	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>chính của Công ty;</p> <p>l. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;</p> <p>m. Giám sát tình hình tài chính Công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành doanh nghiệp khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;</p> <p>n. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;</p> <p>o. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>p. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>		
38	Khoản 3 Điều 40	Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác	Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo <u>bằng văn bản</u> cho Hội đồng quản trị về <u>các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó</u> theo quy định của pháp luật. <u>Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ</u>	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020, Nghị định 155

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
			<u>đồng hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin</u>	
39	Khoản 1 Điều 48	Công ty phải lập <u>Báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 50 Điều lệ này. Trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính (hoặc thời gian gia hạn khác theo quy định của pháp luật), Công ty phải nộp Báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật hiện hành</u>	Công ty phải lập Báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020, Nghị định 155
40	Các nội dung khác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều chỉnh lại tham chiếu các Điều khoản do Luật DN thay đổi.</li> <li>- Các chỉnh sửa nhỏ khác tại dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung đính kèm.</li> </ul>		

**PHỤ LỤC 02**  
**V/V TÓM TẮT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX**  
*(kèm theo Tờ trình số 51/VTX/TTr-HĐQT ngày 18/05/2021 của Hội đồng quản trị Công ty)*

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Khoản 2, 3 Điều 1	<i>không có</i>	<p>2. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.</p> <p>3. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan.</p>	Bổ sung làm rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Quy chế
2	Khoản 1 Điều 6	Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất <u>10 ngày</u> trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư)	Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất <u>21 ngày</u> trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư)	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020 (Khoản 1 Điều 143 Luật Doanh nghiệp 2020)
3	Điểm i Khoản 1	i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký.	i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
	Điều 12		bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.”	(Điểm i Khoản 1 Điều 150 Luật Doanh nghiệp 2020)
4	Khoản 2 Điều 12	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp <u>hoặc người khác ký tên trong biên bản họp</u> phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020 (Khoản 3 Điều 150 Luật Doanh nghiệp 2020)
5	Khoản 2 Điều 14	<p>c. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và <u>người đại diện theo pháp luật của Công ty</u></li> </ul> <p>g. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của người phụ trách quản trị Công ty hoặc của cổ đông không phải là người điều hành doanh nghiệp. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.</li> </ul> <p>j. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản cho các vấn đề nêu tại Khoản 4 Điều 21 Điều lệ cần phải được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu của</p>	<p>c. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</li> </ul> <p>g. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của người phụ trách quản trị Công ty hoặc của cổ đông không phải là người điều hành doanh nghiệp. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.</li> </ul> <p>j. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản cho các vấn đề nêu tại Khoản 4 Điều 21 Điều lệ cần phải được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu của các cổ đông có</p>	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020 (Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận, và cho các vấn đề khác thì phải được số cổ đông đại diện <b>ít nhất 51%</b> tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	quyền biểu quyết chấp thuận, và cho các vấn đề khác thì phải được số cổ đông đại diện <b>hơn 50%</b> tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	
6	Khoản 2 Điều 16	Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp	Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp	Bổ sung theo quy định của Luật DN 2020
7	Điều 17	<p><b>1. Đề cử thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông <u>trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng</u> có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% trở lên được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</u></p>	<p><b>1. Đề cử thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>Các cổ đông <b>hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên</b> có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; và từ 80% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.</p> <p><b>2. Ứng cử thành viên Hội đồng quản trị</b></p>	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020 (Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020)



STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<b>2. Ứng cử thành viên Hội đồng quản trị</b> Người ứng cử thành viên Hội đồng quản trị phải là cổ đông nắm giữ <b>ít nhất 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết</b> trong thời hạn liên tục ít nhất <b>6 tháng</b> , thoả mãn tiêu chuẩn thành viên HĐQT.	Người ứng cử thành viên Hội đồng quản trị phải là cổ đông nắm giữ ít nhất 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, thoả mãn tiêu chuẩn thành viên HĐQT.	
8	Khoản 1 Điều 19	Có đơn từ chức	Có đơn từ chức và được chấp thuận	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020 (Khoản 5 Điều 160 Luật Doanh nghiệp 2020)
9	Điều 21	<u>f. Báo cáo đánh giá thành viên Hội đồng quản trị của Công ty về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị;</u> g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);	<i>không có</i> f. Các lợi ích có liên quan tới Công và các bên có liên quan của Công ty;	Cập nhật theo Nghị định 155
10	Khoản 1 Điều 22	Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một lần	Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một lần	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020 (Điều 98 Luật Doanh nghiệp 2020)
11	Khoản 10 Điều 22	b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận; c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác;	b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp <u>và biểu quyết</u> nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận; c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức tương tự khác	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020 (Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2020)

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
12	Khoản 13 Điều 22	Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định	Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành ( <u>trên 50%</u> ). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020 (Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)
13	Khoản 14 Điều 22	h. Các vấn đề đã được thông qua;	h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng; i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản.	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020 (Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2020)
14	Điểm c Khoản 15 Điều 22		Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định nêu trên thì biên bản này có hiệu lực. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị	Cập nhật quy định theo Luật DN 2020 (Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2020)
15	Khoản 1 Điều 24	Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết <u>trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng</u> có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. a. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;</u>	Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu <u>từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên</u> có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. a. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa một (01) ứng viên;</u> b. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30%</u>	

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
		<p>b. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</u></p> <p>c. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;</u></p> <p>d. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;</u></p> <p>e. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</u></p>	<p><u>đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</u></p> <p>c. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;</u></p> <p>d. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% trở lên được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên.</u></p>	
16	Khoản 2 Điều 24	Người ứng cử Kiểm soát viên phải là <u>cổ đông nắm giữ ít nhất 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng</u> , thoả mãn tiêu chuẩn Kiểm soát viên.	Người ứng cử Thành viên Ban Kiểm soát phải là <u>cổ đông nắm giữ ít nhất 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết</u> , thoả mãn tiêu chuẩn Thành viên Ban Kiểm soát.	
18	Các nội dung khác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi, bãi bỏ các nội dung khác liên quan đến Ủy ban Kiểm toán.</li> <li>- Điều chỉnh lại tham chiếu các Điều khoản do Luật DN thay đổi.</li> <li>- Các chỉnh sửa nhỏ khác tại dự thảo Quy chế sửa đổi, bổ sung đính kèm.</li> </ul>		

Số : 053/VTX/QC-HĐQT

TP.HCM, ngày 18 tháng 05 năm 2021

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT  
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021  
CÔNG TY CP VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex;
- Căn cứ Thông báo số 036/VTX/TB-HĐQT ngày 18/05/2021 về việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT có nhiệm kỳ 2021-2026;

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex có nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

**I. Số lượng, tiêu chuẩn và cách thức bầu bổ sung thành viên HĐQT:**

**1.1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung:** 02 (hai) thành viên

**1.2. Tiêu chuẩn ứng cử viên thành viên HĐQT:**

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

**1.3. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:**

**a) Đề cử thành viên HĐQT:**

Cổ đông, nhóm cổ đông đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 1.3 Thông báo này được quyền làm Giấy đề cử/Giấy ứng cử (*theo mẫu đính kèm Thông báo này*) gửi tới Công ty để đề cử/ứng cử thành viên HĐQT.

Các cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

**b) Ứng cử thành viên HĐQT:**

Người ứng cử thành viên HĐQT phải là cổ đông nắm giữ ít nhất 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng, thỏa mãn tiêu chuẩn thành viên HĐQT; người ứng cử phải làm Giấy ứng cử (theo mẫu đính kèm Thông báo này) gửi tới Công ty để báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông.

**II. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT:**

- Giấy ứng cử/đề cử ứng viên tham gia HĐQT (theo mẫu đính kèm);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu của Công ty, Quý cổ đông vui lòng truy cập vào website Công ty: [www.vietranstimex.com.vn](http://www.vietranstimex.com.vn) để tải về và sử dụng các mẫu biểu này).
- Bản sao hợp lệ: CMND/CCCD/Hộ chiếu, các bằng cấp chứng nhận trình độ chuyên môn, trình độ văn hóa.
- Tài liệu chứng minh/xác nhận số cổ phần sở hữu hoặc ủy quyền sở hữu liên tục ít nhất 6 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (ngày 10/05/2021).

\* **Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ:** Theo như thông báo số 036/VTX/TB-HĐQT ngày 18/05/2021 về việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT có nhiệm kỳ 2021-2026 đã gửi đến Quý cổ đông và công bố thông tin trên website Công ty.

Các hồ sơ ứng cử, đề cử vào thành viên HĐQT được gửi đến Công ty không đủ các loại văn bản nêu trên được xem là không hợp lệ và không được đưa vào danh sách ứng cử viên chính thức đệ trình Đại hội đồng cổ đông Công ty tiến hành bầu cử. Người ứng cử/đề cử thành viên HĐQT chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về tính trung thực và chính xác của nội dung hồ sơ ứng cử/đề cử của mình.

**III. Nguyên tắc lựa chọn ứng cử viên:**

Tất cả các ứng cử viên đáp ứng đủ các tiêu chuẩn được quy định đều được đưa vào danh sách bầu thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 2021-2026.

**IV. Phiếu bầu cử:**

- Phiếu bầu cử được in thống nhất, do ban tổ chức phát hành, có đóng dấu của Công ty ở góc trên, bên trái của Phiếu;

- Danh sách ứng viên với tên của ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC và ghi đầy đủ họ, tên của ứng viên trên phiếu bầu;
- Cổ đông phải tự mình ghi vào phiếu bầu. Trong trường hợp phát hiện có sai sót hoặc ghi chép sai thì được quyền yêu cầu ban tổ chức cung cấp lại Phiếu mới, với điều kiện phải nộp lại phiếu bầu cũ.

**\* Phiếu bầu hợp lệ:**

- Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu của Công ty Cổ phần Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex, không có dấu hiệu tẩy xóa, cạo, sửa bất kỳ nội dung nào đã in trong phiếu. Số ứng cử viên chọn tối đa theo quy định và số cổ phần bầu cho ứng viên không được quá tổng số cổ phần bầu in trong phiếu bầu, không được gạch tên các ứng viên không bầu.

**\* Phiếu bầu không hợp lệ:**

Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu vi phạm một trong các điều kiện sau:

- Phiếu bầu không do Ban tổ chức phát hành, không có đóng dấu của Công ty;
- Phiếu bầu vượt quá số người quy định bầu tối đa tại Quy chế bầu cử này;
- Phiếu bầu tự ý ghi thêm tên người ngoài danh sách đã in sẵn, cạo sửa hoặc tẩy xóa trên phiếu;
- Phiếu bầu có số phiếu bầu cho ứng viên vượt quá Tổng số phiếu được quyền bầu in sẵn trên phiếu.
- Phiếu bầu cử không được cổ đông/đại diện của cổ đông ký và ghi rõ họ tên.

**V. Phương thức bầu cử:**

- Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 2021-2026 được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc tổng số cổ phần đại diện nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

**VI. Kiểm phiếu và nguyên tắc trúng cử:**

- Việc kiểm phiếu do Ban bầu cử thực hiện. Kết quả kiểm phiếu được công bố ngay tại Đại hội và được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội;
- Nguyên tắc trúng cử: Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số quyền bầu nhận được từ các phiếu bầu hợp lệ, tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu;
- Trường hợp có hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có phiếu bầu ngang nhau;
- Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử phải lập biên bản kiểm phiếu để làm bằng chứng cho công tác bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát. Nội dung biên bản bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự Đại hội, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ

đồng tham gia Đại hội, số phiếu và tỷ lệ phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng viên Hội đồng quản trị và danh sách trúng cử.

## VII. Hiệu lực thi hành:

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền tham dự họp chấp thuận và áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 2021-2026.

### Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT-TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH *Thư*



*Đặng Vũ Thành*

**ĐẶNG VŨ THÀNH**

Số: 052/VTX/TTr-HĐQT

TP.HCM, ngày 18 tháng 05 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị  
và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị  
có nhiệm kỳ 2021-2026

**Kính trình:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021  
Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 18/05/2021 của Ông Lê Bá Thọ,

Ông Lê Bá Thọ – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex đã có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị gửi đến trụ sở chính của Công ty, thời gian từ nhiệm kể từ ngày 18/05/2021.

Ông Đặng Doãn Kiên – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex đến nay hết nhiệm kỳ.

Do đó, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Lê Bá Thọ theo đơn xin từ nhiệm ngày 18/05/2021.
2. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Đặng Doãn Kiên do hết nhiệm kỳ.
3. Thông qua việc bầu cử bổ sung 2 (hai) thành viên HĐQT có nhiệm kỳ 2021-2026 trên cơ sở danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử hợp lệ để đảm bảo số lượng Thành viên Hội đồng quản trị theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH *Thư*



ĐẶNG VŨ THÀNH



## **BÁO CÁO**

*Danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung  
vào Hội đồng quản trị Công ty*

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021  
Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex;

Theo Thông báo số 036/VTX/TB-HĐQT ngày 18/05/2021 về việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ 2021-2026 được gửi đến Quý cổ đông và đăng trên website của Công ty, Hội đồng quản trị đã đề nghị Quý cổ đông tự ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên tham gia bầu vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị.

Kể từ ngày Công ty gửi thông báo đến thời hạn cuối cùng là 17h30 ngày 04/06/2021, Công ty đã nhận được hồ sơ đề cử ứng viên tham gia để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 gồm:

**\* Hồ sơ đề cử ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị:**

**1. Ông: Đặng Doãn Kiên**

Ngày tháng năm sinh: 06/04/1971

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ tài chính

Chức vụ hiện nay:

- + Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam;
- + Thành viên HĐQT Công ty CP Kho Vận Miền Nam;
- + Phó Chủ tịch (phụ trách đầu tư) Công ty CP Giao Nhận và Vận Chuyển Indo Trần;
- + Thành viên HĐQT Công ty CP Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- + Thành viên HĐQT Tập đoàn xây dựng Hòa Bình;
- + Thành viên HĐQT Công ty CP Cảng Đồng Nai;
- + Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH North Star Logistics.

**2. Ông: Bùi Quang Liên**

Ngày tháng năm sinh: 31/10/1975

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh

Chức vụ hiện nay: Tổng giám đốc Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex.

Được cổ đông lớn Công ty CP Kho Vận Miền Nam đang nắm giữ 19.539.896 cổ phần đề cử với số lượng cổ phần là 19.539.896 cổ phần, tương đương 93,17% cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**Tài liệu kèm theo:**

1. Đơn đề cử của Công ty CP Kho Vận Miền Nam;
2. SYLL của Ông Đặng Doãn Kiên;  
Ông Bùi Quang Liên;



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 06 năm 2021


GIẤY ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ NHIỆM KỲ 2021 - 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

**Công ty cổ phần Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex**

Chúng tôi là cổ đông, nhóm cổ đông có thời gian nắm giữ cổ phiếu của Công ty cổ phần Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex. Đại diện là:

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu /GCNĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu	Số CP đề cử	Chữ ký xác nhận
1	Công ty CP Kho Vận Miền Nam	0300645369	Đăng ký lần đầu ngày 29/12/2006, đăng ký thay đổi lần 15 ngày 03/07/2020	Sở Kế Hoạch Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh	19.539.896	19.539.896	

Tổng số cổ phần đề cử: 19.539.896 cổ phần, tương ứng 93,17% vốn điều lệ Công ty.

Sau khi nghiên cứu các điều kiện, tiêu chuẩn liên quan đến việc đề cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex, chúng tôi nhất trí gộp toàn bộ số cổ phần của chúng tôi được liệt kê ở trên để đề cử:

**1. Ông/Bà: Đặng Doãn Kiên**

Số CMND/ Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ tài chính

**2. Ông/Bà: Bùi Quang Liên**

Số CMND/ Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh

Làm ứng cử viên tham gia đề bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex có nhiệm kỳ từ 2021 -2026 trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông Đặng Doãn Kiên, Ông Bùi Quang Liên có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex.

Trân trọng cảm ơn!

**CỔ ĐÔNG ĐẠI DIỆN ĐỀ CỬ**

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



**TRẦN TUẤN ANH**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----



SƠ YẾU LÝ LỊCH  
CỦA ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA VÀO  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX

- Họ và tên: Đặng Doãn Kiên
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 06/04/1971
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số:  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_
- Chỗ ở hiện tại: \_\_\_\_\_
- Trình độ văn hóa: Thạc sỹ
- Trình độ chuyên môn: Tài chính
- Hành vi vi phạm pháp luật: không có
- Tên tổ chức (nếu được cử là người đại diện phần vốn của tổ chức): không có  
Địa chỉ: .....
- Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex: Thành viên HĐQT
- Quá trình công tác và Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:

Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú
Từ 2014 đến nay	Phó Chủ tịch (phụ trách đầu tư) Công ty CP Giao Nhận và vận chuyển Indo Trần	
Từ 2018 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Kho Vận Miền Nam	
Từ 2015 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex	
Từ 2020 đến nay	Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam;	
Từ 2017 đến nay	Thành viên HĐQT Tập đoàn xây dựng Hòa Bình	
Từ 5/2021 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Cảng Đồng Nai	
Từ 2020 đến nay	Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH North Star Logistics	

- Số CP nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:  
+ Đại diện .....( tên tổ chức là Nhà nước/ cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:  
..... cổ phần, chiếm .....% vốn điều lệ.  
+ Cá nhân sở hữu: ..... Cổ phần, chiếm .....% vốn điều lệ
- Các cam kết nắm giữ (nếu có): không có

18. Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ

19. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không có

20. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không có

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 06 năm 2021

**NGƯỜI KHAI**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----o0o-----



**SƠ YẾU LÝ LỊCH  
CỦA ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA VÀO  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC  
VIETRANSTIMEX**

1. Họ và tên: Bùi Quang Liên
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 31/10/1975
4. Nơi sinh: Vĩnh Phúc
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. CMND/CCCD/Hộ chiếu số:  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_
7. Quê quán: Vĩnh Phúc
8. Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_
9. Chỗ ở hiện tại: \_\_\_\_\_
10. Trình độ văn hóa: Thạc sỹ
11. Trình độ chuyên môn: Quản trị kinh doanh
12. Hành vi vi phạm pháp luật: không có
13. Tên tổ chức (nếu được cử là người đại diện phần vốn của tổ chức): không có  
Địa chỉ: .....
14. Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex: Tổng Giám đốc
15. Quá trình công tác và Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:

Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú
Từ 07/2020 đến nay	Tổng Giám đốc Công ty CP Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex	
2018 - 2020	Giám đốc Phân phối ITL (trực thuộc ITL Corp)	
2017 - 2020	Giám đốc Cty Dash Logistics (trực thuộc ITL Corp)	
2011 - 2019	Làm việc tại Tập đoàn Indo Trần, Giám đốc Cty Logistics Đường Sắt ITL	
2009 - 2011	Làm việc tại công ty Tân Thanh Container, Giám đốc thương mại.	
2006 - 2009	Làm việc tại Vancouver, Canada	
2001 - 2005	Làm việc tại Evergreen Vietnam	
1999 - 2001	Làm việc tại Viconship Sài Gòn	

16. Số CP nắm giữ: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
  - + Đại diện .....( tên tổ chức là Nhà nước/ cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: ..... cổ phần, chiếm .....% vốn điều lệ.
  - + Cá nhân sở hữu: ..... Cổ phần, chiếm .....% vốn điều lệ

17. Các cam kết nắm giữ (nếu có): không có  
 18. Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ

19. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không có  
 20. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không có

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 06 năm 2021

**NGƯỜI KHAI**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*



*Bùi Quang Liên*





**5. Bỏ phiếu điện tử** là việc cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ theo hình thức bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến.

**6. Bỏ phiếu truyền thống** là việc cổ đông tham gia biểu quyết trực tiếp tại Đại hội truyền thống.

**7. Hệ thống trực tuyến:** là ứng dụng/hệ thống phần mềm/website mà Công ty sử dụng để phục vụ việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và/hoặc bỏ phiếu điện tử.

**8. Phương tiện điện tử** là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ tương tự.

**9. Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến** là việc cổ đông sử dụng Tài khoản truy cập để đăng nhập vào Hệ thống và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex.

**10. Tài khoản truy cập** bao gồm thông tin Tên truy cập (username/ID) và mật khẩu (password) trong Thư mời họp hoặc mã OTP được gửi vào số điện thoại của cổ đông hoặc số điện thoại của người được ủy quyền. Mật khẩu và mã OTP được Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex cung cấp duy nhất cho từng cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền tại Thư mời họp hoặc số điện thoại của cổ đông, người được cổ đông ủy quyền.

**11. Mật khẩu xác thực 1 lần (OTP – One time password)** là mật khẩu/ mật mã sử dụng một lần, chỉ có giá trị trong một khoảng thời gian nhất định và được nhắn tin vào số điện thoại di động/ email của cổ đông đã cung cấp theo Quy chế này. OTP được sử dụng để cổ đông xác nhận thông tin và đồng ý thực hiện các thao tác trên Hệ thống khi tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc các tác vụ khác cần xác thực từ cổ đông.

**12. Phiên đăng nhập (Session)** là thời gian tính từ thời điểm cổ đông truy cập thành công vào Hệ thống cho đến khi: (i) hoặc là cổ đông đăng xuất khỏi hệ thống; (ii) hoặc cổ đông truy cập trên thiết bị khác; (iii) hoặc thời gian tổ chức Đại hội trực tuyến đã kết thúc; (iv) hoặc cổ đông tắt ngang Hệ thống.

**13. Hệ thống** là tổng hợp các cơ sở hạ tầng kỹ thuật để tổ chức, vận hành chương trình Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

**14. Thời gian mở cửa Hệ thống** là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể truy cập, đọc tài liệu và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến. Thời gian biểu quyết các nội dung của Đại hội thực hiện theo quy định của Ban tổ chức Đại hội.

**15. Thời gian đóng cửa Hệ thống** là thời điểm Hệ thống trực tuyến đóng truy cập, biểu quyết, ... theo Thông báo của Chủ tọa hoặc Ban tổ chức đại hội.

**16. Các từ viết tắt có ý nghĩa như sau:** ĐHĐCĐ/Đại hội: Đại hội đồng cổ đông; HĐQT: Hội đồng quản trị; UBKT: Ủy ban Kiểm toán; BKS: Ban Kiểm soát; KSV: Kiểm soát viên.

## **CHƯƠNG II**

### **TỔ CHỨC ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN**

### **VÀ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH, THAM DỰ ĐẠI HỘI**

#### **Điều 3. Tổ chức Đại hội trực tuyến**

1. Căn cứ theo tình hình thực tế, Hội đồng quản trị quyết định triệu tập Đại hội

theo hình thức Đại hội trực tuyến hoặc Đại hội trực tuyến kết hợp với hình thức tổ chức Đại hội truyền thống theo quy định của Điều lệ Công ty. Trường hợp tổ chức đại hội có hình thức trực tuyến, Ban tổ chức đại hội do Hội đồng quản trị thành lập có trách nhiệm triển khai các thủ tục, công việc theo Quy chế này để phục vụ cho việc tổ chức trực tuyến.

2. Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm thủ tục lập danh sách cổ đông có quyền dự họp, gửi thư mời họp, công bố thông tin, gửi tài liệu họp và các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

3. Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm gửi văn bản có nội dung hướng dẫn xác nhận tư cách cổ đông đến từng cổ đông.

4. Cổ đông đăng ký tham dự đại hội theo quy định tại quy chế này là cơ sở xác định tỷ lệ cổ đông tham dự để tiến hành tổ chức Đại hội trực tuyến.

5. Hình thức cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử có giá trị pháp lý như tham dự và biểu quyết tại Đại hội truyền thống, Bỏ phiếu truyền thống.

6. Hội đồng quản trị có trách nhiệm ban hành các hướng dẫn cần thiết phục vụ cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử.

#### **Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội**

1. Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền hợp lệ bằng văn bản cho người khác tham dự Đại hội và đã được Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex cấp tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật. Số cổ đông đăng ký tham dự đại hội đại diện có từ 51% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex theo danh sách ngày đăng ký cuối cùng do Trung tâm lưu ký chứng khoán cung cấp.

2. Hệ thống tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử phải đáp ứng các điều kiện sau:

a. Đường truyền của Hệ thống tại địa điểm chính phải liên tục, ổn định, đảm bảo sự tham dự của các cổ đông không bị gián đoạn. Trường hợp việc tổ chức đại hội bị gián đoạn tại địa điểm chính thì Ban tổ chức đại hội hoặc Ban chủ tọa phải tóm tắt lại diễn biến phần gián đoạn đó.

b. Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, đường truyền, nguồn điện, phương tiện điện tử và các trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp trực tuyến.

c. Đảm bảo an toàn thông tin, giữ bí mật Tài khoản truy cập vào Hệ thống. Mọi thông tin tiếp nhận và cung cấp trên Hệ thống đảm bảo nguyên tắc bảo mật thông tin và phù hợp với các quy định của Luật An toàn thông tin mạng.

d. Dữ liệu điện tử của chương trình Đại hội trực tuyến phải được lưu trữ, trích xuất được từ Hệ thống.

3. Cổ đông được coi là tham dự cuộc họp Đại hội trực tuyến theo quy định sau đây:

a. Mỗi cổ đông sẽ được cung cấp một tài khoản truy cập và mật khẩu để đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến. Tài khoản truy cập của cổ đông sẽ được mã hóa để đảm bảo xác

thực tư cách cổ đông tham dự. Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex thông báo cho cổ đông tài khoản truy cập và mật khẩu tại Thư mời họp.

b. Các cổ đông đăng ký dự họp theo hình thức trực tuyến sẽ được xác thực tư cách tham dự ĐHĐCĐ và được xem là tham dự và biểu quyết hợp lệ tại Đại hội nếu Cổ đông đã hoàn thành việc đăng nhập tại ngày Đại hội bằng Tên đăng nhập (Username) và mật khẩu/mã OTP do Công ty cung cấp.

c. Ban tổ chức Đại hội thực hiện mở cửa Hệ thống trực tuyến để cổ đông có thể truy cập Hệ thống để biểu quyết trước 02 (hai) ngày tính đến ngày dự kiến khai mạc Đại hội. Cổ đông thực hiện check in trước khi thao tác biểu quyết. Khi cổ đông hoàn thành việc biểu quyết trước ngày Đại hội sẽ được tính là cổ đông tham dự Đại hội.

### **Điều 5. Trình tự, thể thức tiến hành Đại hội trực tuyến**

1. Việc triệu tập, lập danh sách cổ đông, gửi thư mời họp và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

2. Thể thức tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử được thực hiện theo quy định tại Quy chế này. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị ban hành các hướng dẫn để phù hợp với những thay đổi công nghệ và an toàn bảo mật nhưng không trái với nguyên tắc của Quy chế này.

3. Trường hợp có sự cố kỹ thuật làm ảnh hưởng việc tham dự liên tục Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử, cổ đông liên hệ Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex theo hướng dẫn được thông báo tại thư mời họp hoặc do Ban tổ chức đại hội công bố trong thời gian diễn ra Đại hội trực tuyến để được hỗ trợ.

## **CHƯƠNG III QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền**

1. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và biểu quyết tất cả các vấn đề của đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế này và hướng dẫn của Ban tổ chức đại hội.

2. Có quyền phát biểu ý kiến, thảo luận trực tiếp tại Đại hội theo quy định tại Điều 12 của Quy chế này.

3. Tuân thủ sự điều hành của Ban chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây rối hoặc gây mất trật tự trong đại hội.

4. Trang phục của cổ đông, đại biểu đảm bảo tính lịch sự, trang trọng.

5. Phải thường xuyên cập nhật thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác, đầy đủ, trung thực tại nơi lưu ký chứng khoán để đảm bảo nhận được thông báo tài khoản truy cập và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này. Trường hợp cổ đông chưa lưu ký, phải đăng ký thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác và gửi thư phản hồi cho Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex để Ban tổ chức đại hội gửi thư mời họp và/ hoặc tài liệu hướng dẫn thực hiện đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử, và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin đã đăng ký.

6. Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo quy định tại Điều lệ

Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex.

- Theo đó, với đại diện được ủy quyền, nếu bên được ủy quyền không phải cổ đông của Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex, sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ bằng văn bản của bên ủy quyền và bên được ủy quyền, Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex sẽ cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên được ủy quyền để đại diện theo ủy quyền tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền. Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex cung cấp thông tin đăng nhập cho đại diện được ủy quyền qua thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của cổ đông. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex. Người được ủy quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, chịu sự điều khiển của Ban Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

- Trường hợp người được ủy quyền là cổ đông của công ty thì sau khi công ty nhận được văn bản ủy quyền hợp lệ, số lượng cổ phần của bên ủy quyền sẽ được cộng dồn vào số cổ phần của bên nhận ủy quyền khi tham dự Đại hội.

**7.** Cổ đông phải chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội trực tuyến.

**8.** Mọi kết quả bỏ phiếu điện tử của cổ đông được xem là ý chí của cổ đông. Kết quả bỏ phiếu thông qua phương thức điện tử có giá trị như phương thức bỏ phiếu truyền thống.

**9.** Được sử dụng Tài khoản truy cập do Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex cấp để đăng nhập vào Hệ thống và thực hiện bỏ phiếu điện tử cho tất cả các đợt biểu quyết của Đại hội. Cổ đông phải chịu trách nhiệm và không được quyền khiếu nại khi cổ đông thoát khỏi Hệ thống vì bất kỳ lý do gì hoặc để người khác sử dụng Tài khoản truy cập của mình truy cập vào Hệ thống trong thời gian diễn ra Đại hội tính từ thời điểm Hệ thống mở cho việc đăng ký tham dự, thảo luận, biểu quyết cho đến lúc đóng Hệ thống.

**10.** Cổ đông có trách nhiệm bảo mật Tài khoản truy cập và các yếu tố định danh khác do Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex cung cấp để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống. Trường hợp cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử cho cá nhân/ tổ chức khác thì cổ đông và người được ủy quyền chịu trách nhiệm đối với việc ủy quyền và kết quả bỏ phiếu điện tử theo Tài khoản truy cập đã được cấp.

**11.** Cổ đông có trách nhiệm về mọi rủi ro, tranh chấp liên quan đến việc dự họp thực hiện bằng tài khoản truy cập của cổ đông trên Hệ thống trực tuyến. Việc thực hiện dự họp và biểu quyết trên Hệ thống trực tuyến bằng tên truy cập với đúng mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác sẽ được mặc nhiên coi là ý chí của cổ đông.

**12.** Cổ đông phải đảm bảo việc tham dự trực tuyến liên tục trong suốt thời gian diễn ra Đại hội trực tuyến. Hệ thống sẽ tự động ghi nhận là cổ đông tham dự kể từ thời điểm đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến cho đến khi Đại hội kết thúc. Trường hợp cổ đông sau khi đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không thể tham dự liên tục đến hết chương trình thì có thể thực hiện biểu quyết đối với các nội dung cần xin ý kiến cổ đông trước khi đăng xuất (logout) Hệ thống. Đại hội không có trách nhiệm dừng, biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

## **Điều 7. Ban tổ chức đại hội**

1. Ban tổ chức đại hội là cơ quan do Hội đồng quản trị thành lập. Số lượng và thành phần Ban tổ chức đại hội do Hội đồng quản trị quyết định.

2. Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm sau đây:

- a. Thực hiện các công việc theo quy định tại Quy chế này;
- b. Hướng dẫn, đầu mối giải đáp các thắc mắc của cổ đông về việc đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử;
- c. Chuẩn bị phương tiện điện tử, cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử;
- d. Thực hiện các công việc khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

## **Điều 8. Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông là bộ phận giúp việc của Ban tổ chức đại hội. Ban tổ chức đại hội có thể phân công nhân sự giúp việc cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên do Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex chỉ định.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm sau đây:

- a. Kiểm tra tư cách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này;
  - b. Báo cáo trước Đại hội trực tuyến về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
3. Phương thức kiểm tra: Ban kiểm tra tư cách cổ đông căn cứ vào thông tin đăng nhập từ Tài khoản truy cập của các cổ đông để làm cơ sở xác định số cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến.

## **Điều 9. Chủ tọa, Ban Chủ tọa Đại hội**

1. Chủ tọa: Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa cuộc họp, hỗ trợ Chủ tọa có một số thành viên khác cùng tham gia để điều hành cuộc họp (Ban chủ tọa).

2. Ban Chủ tọa đại hội do Đại hội biểu quyết thông qua gồm Chủ tọa và một số ủy viên, có chức năng điều khiển Đại hội.

3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa:

- a. Ban chủ tọa điều hành Đại hội trực tuyến theo đúng Quy chế này và nội dung chương trình làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b. Chỉ định Ban thư ký và giới thiệu để Đại hội bầu chọn Ban kiểm phiếu;
- c. Hướng dẫn việc thảo luận tại phiên họp;
- d. Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- e. Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

4. Quyết định của Ban chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội trực tuyến sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

6. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (*phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty*) nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

#### **Điều 10. Ban thư ký Đại hội**

1. Chủ tọa chỉ định một hoặc một số người làm Ban thư ký cuộc họp.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc sau:

a. Tổng hợp các ý kiến của cổ đông trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến và gửi cho Ban chủ tọa.

b. Ghi chép trung thực diễn biến của Đại hội trực tuyến vào nội dung biên bản và Nghị quyết cuộc họp để Đại hội thông qua.

c. Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Chủ tọa.

#### **Điều 11. Ban kiểm phiếu của Đại hội**

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên và do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Hướng dẫn cho cổ đông cách thức biểu quyết, bầu cử tại Đại hội trực tuyến.

b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;

c. Tổng hợp và báo cáo Ban Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của đại hội;

d. Tiến hành tổng hợp kết quả kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông;

e. Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;

f. Bàn giao biên bản kiểm phiếu cho Chủ tọa hoặc người được Chủ tọa Đại hội chỉ định;

g. Cùng Ban Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;

h. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

## **CHƯƠNG IV**

### **TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 12. Xác nhận tư cách cổ đông**

1. Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex gửi thư mời tham dự Đại hội trực tuyến kèm theo văn bản có nội dung hướng dẫn xác nhận tư cách cổ đông đến từng cổ đông. Cổ đông thực hiện theo tài liệu hướng dẫn để đăng ký thông tin và xác nhận tư cách cổ đông trước khi tham dự Đại hội trực tuyến. Ban tổ chức đại hội phải thông báo các tài liệu hướng dẫn/ quy định đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử và các thông tin cần thiết khác cho cổ đông trước ngày diễn ra Đại hội trực tuyến.

2. Sau khi đã xác thực tư cách cổ đông hợp lệ, Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex sẽ cấp Tài khoản truy cập cho cổ đông để thực hiện đăng ký đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống theo hướng dẫn của Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex nêu tại Khoản 1 của Điều này.

3. Các trường hợp được xem là cổ đông không tham dự Đại hội trực tuyến:

a. Cổ đông không cập nhật đầy đủ thông tin cá nhân theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng Khoán, Quy chế của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và các quy định hiện hành, dẫn đến Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex không xác thực được tư cách cổ đông theo yêu cầu.

b. Cổ đông không đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Điều 13 của Quy chế này.

#### **Điều 13. Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến (Check - in)**

1. Cổ đông đăng nhập bằng Tài khoản truy cập và xác thực OTP để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo hướng dẫn được Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex gửi đến địa chỉ email hoặc hướng dẫn được đăng tải trên Website của Công ty. Mỗi lần đăng nhập, cổ đông sẽ được nhận 01 (một) mã OTP khác nhau để thực hiện xác thực.

2. Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến sau khi cuộc họp đã khai mạc thì vẫn được đăng ký tham dự và có quyền biểu quyết sau khi hoàn thành đăng ký. Ban chủ tọa không được dừng cuộc họp để cổ đông đăng ký tham dự và hiệu lực của các vấn đề đã tiến hành biểu quyết không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 14. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội**

1. Chương trình và nội dung họp của Đại hội phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phần khai mạc và phải xác định rõ thời gian đối với từng nội dung trong cuộc họp.

2. Trường hợp trong quá trình tổ chức cuộc họp nếu Chủ tọa có đề xuất thay đổi chương trình và nội dung họp, các thay đổi phải được Đại hội thông qua.

#### **Điều 15. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội trực tuyến**

1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông.

2. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Ban Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến bằng hình thức thảo luận, chất vấn trực tuyến và được sự đồng ý của Ban Chủ tọa hoặc gửi câu



hỏi gửi cho Ban Chủ tọa Đại hội thông qua hệ thống trực tuyến. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời từng cổ đông trình bày ý kiến của mình theo nội dung thảo luận.

3. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật và phải thuộc thẩm quyền, nội dung của Đại hội đồng cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

4. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 3 (ba) phút/lần. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời gian sớm nhất.

### **Điều 16. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/06/2020 và các sửa đổi, bổ sung, việc thông qua quyết định của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đối với các báo cáo, tờ trình tại Đại hội được quy định cụ thể như sau:

- Các nội dung quy định tại khoản 1 điều 148 Luật doanh nghiệp, được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết tán thành.

- Các nội dung còn lại: được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết tán thành.

- Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện theo phương thức căn cứ vào tỷ lệ biểu quyết hoặc phương thức bầu dồn phiếu. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

### **Điều 17. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại phiên họp ĐHĐCĐ trực tuyến**

#### **1. Thời điểm biểu quyết**

a. Thời gian cổ đông có thể bắt đầu truy cập Hệ thống trực tuyến để thực hiện bỏ phiếu điện tử được thực hiện trước ngày khai mạc Đại hội: theo thông báo của Ban tổ chức đến khi Ban chủ tọa thông báo kết thúc việc bỏ phiếu.

b. Việc bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện trước khi ĐHĐCĐ diễn ra và/hoặc tại ĐHĐCĐ. Trường hợp cổ đông đã biểu quyết nhưng muốn thay đổi ý kiến thì phải thực hiện thay đổi trước thời điểm kết thúc biểu quyết. Ý kiến biểu quyết sau cùng được Hệ

thống ghi nhận trước thời điểm kết thúc biểu quyết là ý kiến hợp lệ và được ghi nhận vào kết quả kiểm phiếu.

## 2. Cách thức biểu quyết

a. Khi thực hiện bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống trực tuyến, cổ đông phải tuân thủ các nghĩa vụ quy định tại Điều 6 Quy chế này. Mỗi cổ đông đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến thông qua tài khoản truy cập mà cổ đông được cung cấp tại Thư mời họp và thực hiện bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến. Hướng dẫn truy nhập được gửi kèm Thông báo mời họp đến từng cổ đông, đồng thời được đăng tải trên website Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex.

b. Cổ đông có quyền biểu quyết là cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến tính đến thời điểm biểu quyết và số lượng cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông.

### c. Phương thức biểu quyết:

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 02 ô tương ứng **“Tán thành”** hoặc **“Không tán thành”** đối với từng nội dung xin ý kiến và nhấn nút **“Gửi biểu quyết”** để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống. Phương thức biểu quyết này sử dụng để thông qua các nội dung: thông qua Ban Chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Biên bản, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác... trừ biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng **“Tán thành”**, **“Không tán thành”**, **“Không ý kiến”** đối với từng nội dung xin ý kiến và nhấn nút **“Gửi biểu quyết”** để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống. Phương thức biểu quyết này dùng để thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông không thể thay đổi kết quả biểu quyết sau khi đã gửi thành công trên hệ thống. Đối với các nội dung biểu quyết thay đổi hoặc phát sinh trong thời gian tổ chức Đại hội, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông thực hiện biểu quyết bổ sung cho những nội dung thay đổi, phát sinh đó. Trường hợp cổ đông không thể thực hiện việc biểu quyết bổ sung thì nội dung thay đổi đó được coi là cổ đông không tham dự biểu quyết. Các nội dung khác mà cổ đông đã biểu quyết trước đó không thay đổi.

Kết quả biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông là tổng hợp kết quả biểu quyết được ghi nhận tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu do Chủ tọa thông báo tại ĐHĐCĐ. Kể từ thời điểm kết thúc bỏ phiếu đối với từng nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ, hệ thống trực tuyến sẽ được khóa lại và cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông không thể thực hiện biểu quyết đối với nội dung đã bị khóa. Kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội ngay sau khi hoàn tất công tác kiểm phiếu biểu quyết.

Kể từ thời điểm Hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống theo Tài khoản truy cập là kết quả cuối cùng và không được phép khiếu nại/ khiếu kiện liên quan đến kết quả này.

d. Sau khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông sẽ biết được kết quả biểu quyết đối với từng nội dung do Đoàn Chủ tọa hoặc Ban kiểm phiếu công bố.

e. Khi điều hành đại hội, Chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để cổ đông thực hiện quyền của mình. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống có thể liên hệ về các địa chỉ hỗ trợ nêu tại Thông báo mời họp để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm Hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống là kết quả cuối cùng và Công ty được miễn trừ trách nhiệm về kết quả biểu quyết của cổ đông khi cổ đông đã đăng nhập hợp lệ và biểu quyết trên hệ thống.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết: Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông có tham gia biểu quyết, có chọn phương án biểu quyết và hoàn thành việc gửi trên hệ thống trực tuyến. Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ.

Trường hợp cổ đông đăng nhập thành công để tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không lựa chọn ý kiến nào (không đánh dấu chọn vào ô nào) sẽ được hiểu là cổ đông từ chối quyền và không tham dự biểu quyết tại nội dung đó; số phiếu của cổ đông này không được cộng vào tổng số phiếu tham gia biểu quyết của nội dung không được chọn đó.

4. Trước khi thời hạn bỏ phiếu kết thúc, cổ đông chỉ được biết kết quả bỏ phiếu của mình. Sau khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông sẽ biết được kết quả biểu quyết chung đối với từng nội dung do Ban chủ tọa hoặc Ban kiểm phiếu công bố.

### **Điều 18. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c) Chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và tham gia biểu quyết;
- h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Chữ ký của Chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

3. Chủ tọa và thư ký Đại hội phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.

5. Biên bản cuộc họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội trực tuyến.

## **CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

### **Điều 19. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành công**

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

## **CHƯƠNG VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 20. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này bao gồm 06 chương, 20 Điều, được thông qua ngày 11 tháng 06 năm 2021 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự Đại hội trực tuyến của Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN VẬN TẢI  
ĐA PHƯƠNG THỨC  
VIETRANSTIMEX  
VIỆT NAM  
**ĐẶNG VŨ THÀNH**

Số: 069-1/VTX/TL-HĐQT

TP.HCM, ngày 11 tháng 06 năm 2021

**THỂ LỆ**  
**BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG VÀ BẦU NHÂN SỰ**  
**TẠI CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2021**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Để đảm bảo sự thành công của Đại hội cổ đông thường niên 2021, việc biểu quyết thông qua các nội dung và bầu nhân sự tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 được thực hiện như sau:

**I. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI**

**1. Biểu quyết thông qua thủ tục khai mạc Đại hội:**

Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền, sau khi đăng nhập thành công vào hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến thì quyền biểu quyết của cổ đông chính là số cổ phần mà cổ đông đó sở hữu.

Khi Ban chủ tọa ĐH đề nghị cổ đông thực hiện biểu quyết các nội dung thuộc phần khai mạc Đại hội, bao gồm:

- a. Thông qua Ban chủ tọa kỳ họp;
- b. Thông qua Ban kiểm phiếu kỳ họp;
- c. Thông qua Chương trình, nội dung Đại hội;
- d. Thông qua Quy chế Đại hội;

Thì cổ đông thực hiện chọn 01 trong 02 phương án: hoặc “Tán thành” hoặc “Không tán thành” và nhấn nút “Gửi biểu quyết” để hoàn thành việc biểu quyết.

Sau khi cổ đông hoàn thành việc gửi biểu quyết thì không thể thay đổi kết quả mà mình đã biểu quyết.

**Kết quả biểu quyết: Các nội dung thuộc phần khai mạc ĐH được thông qua nếu nhận được trên 50% số CP biểu quyết tán thành trong tổng số CP tham dự ĐH và tham gia bỏ phiếu tại thời điểm biểu quyết.**

**2. Biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình của Đại hội:**

Khi Ban chủ tọa ĐH thông báo thời gian biểu quyết bắt đầu thì cổ đông thực hiện biểu quyết. Số quyền biểu quyết của cổ đông chính là số cổ phần mà cổ đông đó sở hữu.

Đối với các Báo cáo và Tờ trình thì cổ đông thực hiện chọn 01 trong 03 phương án: hoặc “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” và nhấn nút “Gửi biểu quyết” để hoàn thành việc biểu quyết.

Sau khi cổ đông hoàn thành việc gửi biểu quyết thì không thể thay đổi kết quả mà mình đã biểu quyết.

3. **Kết quả biểu quyết:** Các vấn đề được thông qua khi đạt số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành của cổ đông tham dự họp và tham dự biểu quyết theo quy định của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14. Cụ thể:

- 3.1. *Đối với các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, từng nội dung được thông qua khi nhận được ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả cổ đông dự họp và tham gia bỏ phiếu tại thời điểm biểu quyết.*

- 3.2. *Đối với các nội dung còn lại, từng nội dung được thông qua khi nhận được ít nhất trên 50% tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả cổ đông dự họp và tham gia bỏ phiếu tại thời điểm biểu quyết.*

4. **Biểu quyết thông qua thủ tục bé mạc Đại hội:**

Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền, sau khi đăng nhập thành công vào hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến thì quyền biểu quyết của cổ đông chính là số cổ phần mà cổ đông đó sở hữu.

Khi Ban chủ tọa ĐH đề nghị cổ đông thực hiện biểu quyết các nội dung thuộc phần khai bé Đại hội, bao gồm:

- a. *Thông qua Biên bản ĐH;*

- b. *Thông qua Nghị quyết ĐH;*

Thì cổ đông thực hiện chọn 01 trong 02 phương án: hoặc “Tán thành” hoặc “Không tán thành” và nhấn nút “Gửi biểu quyết” để hoàn thành việc biểu quyết.

Sau khi cổ đông hoàn thành việc gửi biểu quyết thì không thể thay đổi kết quả mà mình đã biểu quyết.

***Kết quả biểu quyết: Các nội dung thuộc phần bé mạc ĐH được thông qua nếu nhận được trên 50% số CP tán thành trong tổng số CP tham dự ĐH và tham gia bỏ phiếu tại thời điểm biểu quyết.***

## II. BẦU NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông thực hiện bầu các nhân sự Hội đồng quản trị theo danh sách ứng viên được lập phù hợp trình tự, thủ tục quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng Công ty. Danh sách và thông tin ứng viên chi tiết như Tờ trình về nhân sự, các tài liệu gửi đến các cổ đông và công bố thông tin theo quy định.

1. **Quyền bầu:** Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (X) với số người được bầu.

***Ví dụ:*** *Cổ đông A có 5.000 cổ phần, Đại hội thực hiện bầu 02 thành viên Hội đồng quản trị trong tổng số 03 ứng viên.*

*Số quyền bầu của cổ đông A sẽ là: 5.000 cp X 2 = 10.000 quyền bầu*

Cổ đông A có thể dồn toàn bộ 10.000 quyền bầu này cho 1 ứng viên hoặc dùng số quyền bầu này để bầu cho nhiều ứng viên miễn là số quyền bầu cho các ứng viên không vượt quá tổng số quyền bầu.

Trường hợp cổ đông A bầu đều số quyền cho các ứng viên hoặc bầu không hết số quyền bầu thì phần quyền lẻ (nếu có) còn lại được tính là không bầu cho ứng viên nào.

Theo ví dụ trên, nếu cổ đông A bầu đều cho 3 ứng viên, thì mỗi ứng viên được nhận 3.333 quyền bầu ( $3.333 \times 3 = 9.999$ ), số quyền bầu còn lại là 1 quyền bầu được tính là không bầu cho ứng viên nào.

2. **Cách thức bầu:** Hệ thống tự động tính số quyền bầu của từng cổ đông theo số thành viên HĐQT được bầu. Cổ đông tích chọn số người cần bầu, hệ thống tự động dồn/chia số quyền bầu tương ứng hoặc cổ đông có thể nhập số quyền bầu cho mỗi ứng viên theo số quyền mà cổ đông dự định bầu. Hệ thống sẽ hiển thị số quyền mà cổ đông chưa bầu hết để cổ đông quyết định có bầu tiếp hay không.

3. **Xác định kết quả bầu cử:**

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, ứng viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị cần bầu tại Đại hội.

Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau theo cách thức bầu tại Quy chế này.

### III. KIỂM PHIẾU VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ

Kết quả bầu cử được thể hiện trong Biên bản kiểm phiếu cùng các nội dung biểu quyết khác và được Ban kiểm phiếu công bố tại Đại hội.

Toàn bộ dữ liệu về bầu cử được lưu trữ theo quy định hiện hành.

***Trân trọng!***

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

M.S.E.A: 0409/2019/C.I.P  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN VẬN TẢI  
ĐA PHƯƠNG THỨC  
VIETRANSTIMEX  
VIỆT NAM

*Đặng Vũ Thành*

**ĐẶNG VŨ THÀNH**